

Dự án Quản lý bền vững  
nguồn tài nguyên thiên nhiên miền Trung



# Báo cáo

---

## Phương pháp Khuyến nông có sự tham gia (PAEM)

---

Gudrun Krause

Tháng 10 năm 2005



## MỤC LỤC NỘI DUNG

<b>MỘT SỐ TỪ VIẾT TẮT</b>	iii
<b>1 TÓM TẮT</b>	<b>1</b>
<b>2 GIỚI THIỆU</b>	<b>4</b>
2.1 Cơ sở xây dựng Chiến lược hỗ trợ cho dự án	4
2.2 Xây dựng kết quả đầu ra cho kết quả No. 2	6
<b>3 ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN CỦA DỰ ÁN TRONG HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG CÓ SỰ THAM GIA</b>	<b>8</b>
3.1 Phân tích các hệ thống canh tác	8
3.2 Chú trọng vào hoạt động tập huấn và phương pháp tiếp cận có sự tham gia trong công tác khuyến nông	10
<b>4 ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG KHUYẾN NÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KHUYẾN NÔNG CÓ SỰ THAM GIA TỈNH QUẢNG BÌNH</b>	<b>13</b>
4.1 Tóm tắt cơ cấu tổ chức và đánh giá năng lực của các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông	11
4.2 Đánh giá một số hoạt động tập huấn và phương pháp có sự tham gia trong công tác khuyến nông	12
<b>5 CHIẾN LƯỢC THỰC HIỆN CỦA DỰ ÁN VỀ KHUYẾN NÔNG CÓ SỰ THAM GIA</b>	<b>17</b>
5.1 Tầm nhìn và nhiệm vụ: phương pháp tiếp cận lấy nông dân làm trọng tâm	17
5.2 Chiến lược thực hiện đối với công tác KN có sự tham gia	18
5.2.1 Công tác tập huấn cho cán bộ khuyến nông và tài liệu tập huấn	26
5.2.2 Ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia	30
5.2.3 Hỗ trợ với vai trò hướng dẫn và giám sát cho KNV	32
5.2.4 Trao đổi kinh nghiệm	33
5.3 Đề xuất sửa đổi Bảng kế hoạch ma trận dự án và kế hoạch hoạt động cho kết quả 2	35

## **Chi tiết phụ lục**

**Phụ lục 1: Điều khoản tham chiếu**

**Phụ lục 2: Kế hoạch của chuyên công tác**

**Phụ lục 3: Bảng kế hoạch ma trận Dự án xây dựng vào tháng 7 năm 2004**

**Phụ lục 4: Bài trình bày hội thảo “Một số phương pháp và hoạt động khuyến nông của dự án SMNR-CV”**

**Phụ lục 5: Bài trình bày hội thảo “Đánh giá phương pháp khuyến nông có sự tham gia trong tỉnh Quảng Bình và một số kiến nghị đề xuất”**

**Phụ lục 6: Thu thập ý kiến từ các KNV về nhu cầu tập huấn trong hoạt động khuyến nông**

**Phụ lục 7: Kinh nghiệm về PEAM trong dự án Phát triển Lâm nghiệp xã hội Sông Đà.**

**MỘT SỐ TỪ VIẾT TẮT**

ADB	Ngân hàng phát triển Châu Á
CBFM	Quản lý rừng dựa vào cộng đồng
CDP	Lập kế hoạch phát triển cấp xã
CEW	Khuyến nông viên cấp xã - KNV
DAES	Trạm Khuyến nông huyện
DPC	UBND huyện
EC	Câu lạc bộ Khuyến nông
FLA	Giao đất lâm nghiệp
FS	Các hệ thống canh tác
GTZ	Tổ chức hỗ trợ kỹ thuật Đức
IG	Nhóm sở thích
IPM	Quản lý dịch hại tổng hợp IPM
NAEC	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia
OP	Kế hoạch hoạt động
PAEM	Phương pháp khuyến nông có sự tham gia
PAFEC	Trung tâm Khuyến nông tỉnh
PPC	UBND Tỉnh
PPM	Bảng Kế hoạch ma trận dự án
SALT	Phương pháp canh tác trên đất dốc
SMNR-CV	Dự án Quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững miền Trung Việt Nam
TNA	Đánh giá nhu cầu đào tạo
ToT	Đào tạo giảng viên ToT
VDP	Lập kế hoạch phát triển cấp thôn

## 1 TÓM TẮT

Báo cáo này trình bày một số chiến lược tác động của dự án "Quản lý bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên miền Trung - Việt Nam SMNR - CV" nhằm nâng cao khả năng tiếp cận phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho hệ thống Khuyến nông tỉnh Quảng Bình nói chung và 4 xã thí điểm thuộc hai huyện dự án Tuyên Hoá, Minh Hoá nói riêng. Chiến lược đề xuất này chủ yếu giành cho kết quả 2, kết hợp với các hoạt động khác của dự án nhằm đạt được những mục tiêu tổng thể, đẩy mạnh hoạt động lập kế hoạch có sự tham gia và thực hiện những quy trình cần thiết nhằm giúp cộng đồng và tổ chức chính quyền trong việc hỗ trợ quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững.

Nội dung trọng tâm của Kết quả No.2 trong Bảng Kế hoạch ma trận của dự án (PPM) là **"Hỗ trợ các tổ chức đối tác địa phương và nhóm mục tiêu thiết lập, ứng dụng và phổ biến các hệ thống canh tác với năng suất cao hơn và bền vững hơn về mặt sinh thái"**.

Hệ thống canh tác trong vùng mục tiêu dự án hình thành trên 4 vùng sinh thái nông nghiệp chính (đất dốc, đất bằng, đất trũng và bãi bồi ven sông). Kết quả khảo sát đã cho thấy các hệ thống canh tác đang áp dụng hiện nay tạo thành hai hệ thống phức tạp trên mỗi hệ thống canh tác của bốn vùng sinh thái nông nghiệp kể trên (có hơn 170 hệ thống khác nhau đang được áp dụng). Mặc dù các phương pháp canh tác được áp dụng ở những vùng sinh thái khác nhau nhưng nhìn chung đều mang tính chất giống nhau về số lượng mùa vụ: đa số nông dân canh tác một vụ hoặc nhiều hơn một vụ trong năm và số lượng mùa vụ luân chuyển cũng như hình thức chăn nuôi đều giống nhau. Hầu hết người dân sản xuất nông nghiệp tại địa phương chỉ nghĩ đến vấn đề kinh tế phục vụ cho nhu cầu đời sống trước mắt mà thiếu đi sự quan tâm về mục tiêu duy trì môi trường sản xuất mang tính sinh thái bền vững.

Để khắc phục tình trạng này, nhu cầu tập huấn đã được xác định bao gồm tất cả các kiến thức liên quan về kỹ thuật sản xuất nông nghiệp và một số kiến thức kinh tế nông nghiệp cơ bản để nông dân giám sát quá trình tự ra quyết định trong hoạt động sản xuất.

Chính vì vậy, cán bộ dự án phối hợp cùng cán bộ phòng kỹ thuật, cơ quan khuyến nông và tổ chức cá nhân tiến hành triển khai đồng loạt nhiều hoạt động tập huấn với mục đích thay đổi cách nhìn nhận cho các đối tác tham gia có thái độ tôn trọng và tích cực hơn trong việc quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên một cách kinh tế và hướng đến sinh thái bền vững. Trong thời gian tới, dự án mong muốn hoạt động tập huấn sẽ được nhân rộng ra cho nhiều hộ gia đình nhằm tăng tác động thực tiễn cho điều kiện sống của người dân trên địa bàn.

Phương pháp tiếp cận chung đề xuất trong chiến lược hỗ trợ của dự án được định hướng theo hình thức "tiếp cận một thông qua hai" có nghĩa là đi từ cán bộ khuyến nông tỉnh xuống đối tác khuyến nông địa phương cấp huyện, xã và cuối cùng chuyển giao cho nông dân tại cơ sở. Cán bộ Trung tâm Khuyến nông, Khuyến Lâm của tỉnh cũng sẽ tham gia vào hoạt động hỗ trợ nông dân đạt được mục tiêu cải thiện mức sống và góp phần quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên bền vững, hình thành hệ thống thống nhất từ xã xuống thôn.

Dự án sẽ hỗ trợ Trung tâm khuyến nông tỉnh (PAFEC), Trạm Khuyến nông huyện (DAES) và KNV cấp xã (CEW) và một số bên liên quan trong công tác nâng cao năng lực cho cán bộ khuyến nông nhằm phát huy hiệu quả tối đa **Phương pháp khuyến nông có sự tham gia (PAEM)**:

1. Thông qua chương trình tập huấn, dự án đã hỗ trợ nâng cao năng lực cho cán bộ Trung tâm KN - KL tỉnh, Trạm khuyến nông huyện và Khuyến nông viên xã, nhằm giúp họ quản lý và phân phối các dịch vụ liên quan đến hoạt động khuyến nông có sự tham gia đến địa phương, đặc biệt là nông dân ở cơ sở.
2. Nông dân sẽ có cơ hội tiếp cận với những kỹ thuật nông nghiệp tiên tiến, rèn luyện kỹ năng thực hành. Các giáo cụ trực quan sử dụng trong tập huấn cũng đã góp phần nâng cao kỹ năng thực hành cho nông dân trong quá trình tập huấn.
3. Xác định các vấn đề trong sản xuất nông nghiệp của từng hộ nông dân thông qua việc áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia. Xây dựng và thực hiện các hoạt động sản xuất nông nghiệp phù hợp trên cơ sở thực hiện một số hoạt động thí điểm quy mô nhỏ nhằm mục đích tìm ra những giải pháp cho các vấn đề liên quan đến hoạt động nông nghiệp của nông dân. Hỗ trợ phổ biến kiến thức kỹ thuật, ứng dụng mới và trao đổi kinh nghiệm sản xuất giữa những hộ nông dân.

Phương pháp khuyến nông có sự tham gia là một quá trình vận động tuân thủ theo chương trình lập kế hoạch lập phát triển cấp xã CDP thông qua kế hoạch phát triển cấp thôn VDP giúp xác định ra những vấn đề chung khác liên quan đến các vấn đề trong sản xuất nông nghiệp. Sau đó, những hoạt động tiếp theo của phương pháp khuyến nông có sự tham gia tạo cơ hội cho các hộ nông dân xác định rõ hơn những vấn đề cụ thể trong hoạt động sản xuất và họ có thể tìm ra nhiều giải pháp cho chính mình với sự giúp đỡ của cán bộ Trung tâm khuyến nông, Trạm Khuyến nông hay KNV cơ sở.

Bước cuối cùng của quy trình là chuyển giao và nhân rộng một số kỹ thuật thành công sang các xã lân cận với kiến thức, quy trình thực hành tương tự.

Đồng thời, các nhóm sở thích với vai trò hỗ trợ nông dân trong công tác lập kế hoạch để có được kỹ thuật canh tác bền vững sẽ có cơ hội được tập huấn về tất cả các phương pháp cũng như nội dung đã xác định qua đánh giá nhu cầu đào tạo và quy trình khuyến nông có sự tham gia.

Ngay từ ban đầu, dự án đã nỗ lực tiếp cận để hợp tác với đối tác địa phương liên quan đến lĩnh vực hoạt động này là Trung tâm khuyến nông tỉnh. Thông qua mối liên hệ với đối tác cấp tỉnh, Dự án luôn cố gắng huy động tối đa những tác động và phối hợp từ phía Trung tâm để Trung tâm cùng phối hợp hỗ trợ trong việc xây dựng những hoạt động liên quan đến phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho người dân địa phương trong địa bàn dự án.

## **2 GIỚI THIỆU**

Dự án Quản lý bền vững nguồn TNTN miền Trung SMNR - CV do UBND tỉnh Quảng Bình thực hiện dưới sự tài trợ của tổ chức hỗ trợ kỹ thuật Đức, GTZ. Dự án chính thức thực thi từ tháng 4 năm 2004, giai đoạn I của dự án sẽ kéo dài đến tháng 3 năm 2007 và giai đoạn tiếp theo dự kiến sẽ kết thúc vào tháng 3 năm 2010 với tổng số thời gian hoạt động của hai giai đoạn là 6 năm.

### **1.1 Cơ sở tác động của dự án**

Mục tiêu tổng thể của dự án nhằm cải thiện điều kiện sống cho người dân các vùng miền núi của miền Trung Việt Nam, hoạt động của dự án chủ yếu xây dựng và phổ biến những mô hình trong các lĩnh vực lập kế hoạch phát triển thôn bản có sự tham gia, nâng cao hệ sinh thái bền vững thông qua các hoạt động nông - lâm nghiệp và tạo thu nhập cho các hộ gia đình thông qua hoạt động phi nông nghiệp.

#### **Bối cảnh chung:**

Chương trình thí điểm An ninh lương thực đã thực thi từ năm 1996 đến năm 2002 tại hai huyện miền núi nằm trong số những huyện nghèo nhất của miền Trung Việt Nam. Với kết quả tác động trực tiếp, chương trình đã giảm được tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn một nửa. Theo đánh giá tổng quan, thông qua các hoạt động hỗ trợ từ phía dự án, nhiều hộ gia đình các vùng nông thôn đã tiếp cận và nâng cao nguồn lương thực một cách đáng kể. Nhằm phát huy những thành công đã đạt được, tiếp tục xây dựng, thực thi và phổ biến nhân rộng nhiều mô hình hơn nữa trong tương lai tại những vùng trọng điểm của dự án, kể từ tháng 4 năm 2004, tổ chức GTZ đã triển khai các hoạt động tiếp theo cho dự án Quản lý bền vững nguồn TNTN miền Trung - Việt Nam.

#### **Mục tiêu và những chỉ tiêu kế hoạch đặt ra**

Mục tiêu dự án là nhằm góp phần cải thiện một cách đáng kể điều kiện sống cho người dân các huyện vùng núi trong địa bàn dự án đang thực thi theo hướng sinh thái bền vững. Tác động này sẽ đạt được thông qua việc khuyến khích các bên tham gia trong địa bàn tỉnh, những người dân địa phương cũng như các thành phần hỗ trợ dịch vụ tư nhân và nhà nước quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên trong khu vực theo hướng bền vững.

**Kết quả 1:** Lập kế hoạch phát triển thôn bản dựa vào cộng đồng VDP, bao gồm cả công tác quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên

được thực thi và giám sát bởi đối tác địa phương và được công nhận là phương pháp lập kế hoạch chính thức.

**Kết quả 2: Các tổ chức đối tác địa phương và nhóm mục tiêu được hỗ trợ thiết lập, ứng dụng và phổ biến các hệ thống canh tác với năng suất cao hơn và bền vững hơn về mặt sinh thái.**

**Kết quả 3: Hỗ trợ giao đất giao rừng có sự tham gia, quản lý và sử dụng rừng bền vững dựa vào cộng đồng.**

**Kết quả 4: Hỗ trợ tạo cơ hội thu nhập thông qua việc chế biến và tiếp thị các sản phẩm nông nghiệp và sản phẩm lâm nghiệp phi gỗ, tạo cơ hội thu nhập bình đẳng cho cả nam giới lẫn phụ nữ.**

Bảng ma trận kế hoạch tổng thể của dự án Quản lý bền vững nguồn TNTN miền Trung được đính kèm trong Phụ lục 3.

### **Tính thủ tục**

Các cấp độ tác động thông qua hoạt động của dự án hướng đến chiến lược hoà nhập các nhóm mục tiêu và những đối tác tham gia địa phương ở cấp thôn và xã vào một quy trình thống nhất, phát huy được vai trò dân chủ cấp cơ sở, tạo tiền đề cho việc xây dựng và thực thi kế hoạch phát triển thôn bản VDP - CDP đã lập tại địa phương. Bản kế hoạch đề xuất được gửi lên cấp có thẩm quyền hành chính cao hơn và sử dụng làm cơ sở tiền đề cho công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội cho cấp tỉnh, kế hoạch phát triển thôn bản còn giúp chính quyền tỉnh và những nhà đầu tư tài chính khác có cơ sở phân bổ ngân sách đầu tư.

Dự án đóng góp trực tiếp vào việc thực hiện lập các kế hoạch này trên cơ sở những lĩnh vực được lựa chọn theo chiến lược tác động. Trong hợp phần nông nghiệp, những kết quả đầu ra và sản phẩm của hoạt động luôn chú trọng đến mục đích nâng cao năng suất nông nghiệp theo hướng sinh thái bền vững thông qua việc nhìn nhận một cách khách quan các hệ thống canh tác hiện tại. Đối với hợp phần lâm nghiệp, dự án đã hỗ trợ công tác giao đất giao rừng cho các hộ gia đình và nhóm hộ sử dụng rừng và hỗ trợ việc xây dựng các kế hoạch quản lý và bảo vệ rừng có sự tham gia. Để huy động toàn bộ các nguồn lực bổ sung cho cơ hội tạo ra thu nhập từ hoạt động nông nghiệp và phi nông nghiệp, dự án đã nỗ lực tiếp cận với thực tế phát triển kinh tế của địa phương bằng cách chú trọng phát triển chuỗi giá trị như tiếp thị và hỗ trợ chế biến thô cho một số sản phẩm tại địa phương.

Bảng kế hoạch ma trận dự án còn nêu rõ dự án nên tập trung vào công tác nâng cao năng lực cho cán bộ, tổ chức và các đơn vị, những người đóng vai trò hỗ trợ các thủ tục pháp lý tại địa phương và đóng góp trong công tác phát triển và lập kế hoạch có sự tham gia trong lĩnh vực quản lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Những hoạt động này bao gồm:

1. Thúc đẩy sự tham gia tích cực của người dân địa phương trong công tác lập kế hoạch phát triển và theo dõi tiến độ thực hiện của các tổ chức cá nhân và chính phủ ở cấp xã và cấp thôn.
2. Thúc đẩy người dân tham gia xác định vấn đề và đưa ra những giải pháp/lựa chọn cho hệ thống canh tác bền vững thông qua các hoạt động khuyến nông.
3. Thúc đẩy sự tham gia của người dân trong công tác giao đất giao rừng và lập kế hoạch quản lý rừng cộng đồng với sự ủng hộ của chính quyền với sự hỗ trợ về thủ tục pháp lý của chính phủ và các tổ chức xã hội liên quan.
4. Tiếp thị các sản phẩm nông nghiệp và phi nông nghiệp và phát triển kỹ năng cho hộ gia đình và doanh nghiệp địa phương nhằm giúp họ nâng cao nguồn thu nhập.

Cụ thể, trong nội dung trình bày của báo cáo, Bảng ma trận dự án đã xác định rõ mục tiêu trọng tâm của kết quả 2 là hệ thống canh tác được xây dựng và cải tiến.

Những hoạt động liên quan là:

1. Phác thảo nội dung liên quan đến các hệ thống khuyến nông, điều chỉnh thông qua phương pháp tiếp cận có sự tham gia và tạo lập những kinh nghiệm liên quan từ nông dân và từ nhiều nơi khác.
2. Thực hiện khảo sát thực địa chú trọng về điều tra về mùa vụ sản xuất, tình hình chăn nuôi, thị trường, kỹ thuật canh tác hiện tại của nông dân, đa dạng hoá và lợi ích kinh tế tạo ra từ hoạt động nông nghiệp quay trở lại phục vụ cho đời sống người nông dân, ngoài ra, dự án còn tập trung vào một số đối tượng như đồng bào vùng dân tộc miền núi thuộc diện đói nghèo và hoạt động nông lâm nghiệp.
3. Lựa chọn những mô hình canh tác, thiết lập những mô hình thí điểm dựa trên tiêu chí của các yêu cầu đề ra như (nguồn giống, gia súc chăn nuôi, thuốc trừ sâu, dụng cụ sản xuất) ngân sách và nhân lực lao động.
4. Nâng cao năng lực cho các hộ nông dân và một số tổ chức liên quan hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông thông qua các chương trình tập huấn.
5. Thúc đẩy tiếp cận các dịch vụ và nguồn đầu vào do các đối tác cung cấp.

## **1.2 Xây dựng các chỉ tiêu kết quả cho Kết quả 2**

Nhằm thực hiện thành công những hoạt động này, bảng Ma trận kế hoạch dự án đã nêu rõ Kết quả 2 cần nhận thức được 4 tiêu chí sau:

**Kết quả 2: Các đối tác địa phương và nhóm mục tiêu được hỗ trợ trong việc thiết lập, ứng dụng và phổ biến hệ thống canh tác với năng suất cao hơn và bền vững về mặt sinh thái.**

**Các tiêu chí của kết quả 2:**

1. Đến tháng 03/2006, có ít nhất 3 hệ thống canh tác bền vững (những mô hình linh động áp dụng cho điều kiện canh tác trên đất bằng và đất dốc) được thử nghiệm thành công và phổ biến nhân rộng.
2. Đến tháng 03/2007, ít nhất 30% hộ gia đình trong tổng số 50% các thôn của dự án bắt đầu áp dụng các hệ thống canh tác bền vững.
3. Những hộ gia đình tham gia áp dụng hệ thống canh tác bền vững sẽ tăng thu nhập ròng từ hoạt động nông nghiệp ít nhất là 5%/năm.
4. Chất lượng đất nông nghiệp của các hộ tham gia được cải thiện hoặc được duy trì ở mức độ như trước khi áp dụng kỹ thuật canh tác mới.

Nội dung báo cáo cũng dựa trên cơ sở một số cuộc thảo luận với các hộ nông dân trong những xã mục tiêu, một số tổ chức và ban ngành liên quan trong hoạt động xây dựng và phát triển hệ thống canh tác bền vững cũng như các ban ngành chỉ đạo trực tiếp công tác khuyến nông, khung nội dung hoạt động và chiến lược thực hiện sửa đổi cho kết quả No. 2 cũng sẽ được giới thiệu cụ thể.

**Chương 3:** Đề cập đến tình hình chung của các hệ thống canh tác hiện tại trong tỉnh Quảng Bình. Chương này cũng chú trọng đến một số kết quả đã đạt được qua các hoạt động của dự án về hoạt động tập huấn, những hoạt động đã có ảnh hưởng trực tiếp vào việc phát triển những ý tưởng của dự án thông qua hoạt động khuyến nông có sự tham gia.

**Chương 4:** Trình bày những thủ tục, tổ chức cá nhân - những người đóng vai trò chính - trong hoạt động khuyến nông có sự tham gia: quá trình bao gồm người nông dân tự xác định những vấn đề của chính họ và tìm ra những giải pháp phù hợp để giải quyết vấn đề.

**Chương 5:** Nêu ra phương pháp tiếp cận của dự án với mục tiêu xác định là có sự tham gia của người dân và xây dựng các kỹ năng thực hành trong phạm vi các hệ thống canh tác bền vững thông qua phương pháp khuyến nông có sự tham gia.

### 3 ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN HIỆN TẠI CỦA DỰ ÁN TRONG HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

#### 3.1 Phân tích các hệ thống canh tác

Nội dung trọng tâm của kết quả No. 2 là "**Các tổ chức đối tác địa phương và các nhóm mục tiêu được hỗ trợ thiết lập, ứng dụng và phổ biến các hệ thống canh tác với năng suất cao hơn và bền vững hơn về mặt sinh thái**". Theo kế hoạch hoạt động, các hệ thống canh tác hiện đang áp dụng tại những vùng thực thi dự án đã được khảo sát, mô tả và phân tích<sup>1</sup>. Trong khi những phân tích của hệ thống canh tác mang tính sáng kiến và trên thực tế, lần đầu tiên, được tiến hành một cách hệ thống trong vùng trọng điểm của dự án đã hoàn toàn cho thấy những mối phức tạp đa dạng ngoài mong đợi trong phạm vi các hệ thống canh tác này. Với hơn 170 hệ thống được nhìn nhận, hầu hết các hệ thống canh tác này đều đại diện cho những ứng dụng mang tính vi mô đối với những điều kiện khác nhau của hệ sinh thái nông nghiệp.

Hệ thống canh tác trong những vùng mục tiêu của dự án tập trung chủ yếu vào 4 vùng có tính chất sinh thái nông nghiệp khác biệt nhau (đất dốc, đất bằng, đất thấp và bãi bồi ven sông). Cuộc khảo sát quan trọng nhằm xác định ra những hệ thống canh tác hiện có đã cho thấy rằng mỗi vùng sinh thái nông nghiệp đều có hai hệ thống kết hợp đang áp dụng trong cả bốn vùng sinh thái nông nghiệp.

Vùng sinh thái nông nghiệp	Hệ thống canh tác lựa chọn
Đất dốc	1. Trồng lúa hai vụ, trồng ngô vụ xuân, lạc vụ xuân, chăn nuôi lợn và gia súc.
	2. Ngô vụ xuân, lạc vụ xuân, sắn, chăn nuôi lợn và gia súc.
Đất đồi	1. Trồng lúa 2 vụ, lạc vụ xuân, trồng luân canh bao gồm ngô vụ xuân, đậu xanh vụ hè thu, chăn nuôi lợn và gia súc.
	2. Trồng luân canh bao gồm lạc vụ xuân, lúa ruộng khô, sắn, ngô vụ đông và chăn nuôi gia súc.

<sup>1</sup> Báo cáo phân tích hệ thống canh tác tại hai huyện Minh Hoá và Tuyên Hoá tỉnh Quảng Bình, tháng 1/2005.

Đất thấp	1. Trồng lúa 2 vụ, chăn nuôi lợn và gia súc.
	2. Trồng lúa hai vụ, trồng luân canh bao gồm lạc vụ xuân và đậu xanh hè thu, ngô vụ thu và đậu xanh hè thu, chăn nuôi lợn.
Bãi bồi ven sông	1. Trồng lúa hai vụ, lạc vụ xuân, trồng luân canh ngô vụ xuân, lạc hè thu, sắn, chăn nuôi lợn và gia súc.
	2. Ngô vụ xuân, lạc vụ xuân, trồng sắn, chăn nuôi lợn và gia súc.

Tuy nhiên, các hệ thống canh tác này có đặc tính phổ biến là đều dừng lại ở hình thức tự cung tự cấp với những nông sản địa phương hơn là phát triển với mục đích thương mại ở diện rộng. Mặc dù được áp dụng ở những vùng sinh thái khác nhau, nhưng các hệ thống canh tác đều tương tự nhau, bao gồm cả số lượng mùa vụ: chỉ có một vụ thâm canh hoặc nhiều vụ luân canh và kết hợp chăn nuôi gia súc. Những điểm không trùng lặp đó không quá khác biệt nhau như ban đầu mọi người vẫn nghĩ và trên nguyên tắc, không có hệ thống canh tác nào quá nổi trội. Sự lựa chọn của nông dân đều thiên về lợi ích kinh tế trước mắt mà không mấy quan tâm đến bảo vệ hệ sinh thái bền vững.

Xét về ý nghĩa thực tiễn, không một hệ thống canh tác nào có thể được xác định chắc chắn là một "đại diện tiêu biểu" được dự án ưu tiên lựa chọn để trở thành một mô hình bền vững của hệ thống canh tác. Thay vào đó, trên cơ sở thấu hiểu và nhìn nhận được tính phức tạp của các hệ thống và các kênh đa dạng hoá sản phẩm cung cấp từ hoạt động sản xuất của nông dân, dự án đã tiến hành đánh giá nhu cầu tập huấn nhằm xác định ra những nhu cầu tập huấn cụ thể cho bà con nông dân tại bốn vùng sinh thái nông nghiệp khác nhau nói trên<sup>2</sup>.

Việc giữ mãi phương thức ứng dụng sản xuất truyền thống sẽ đem lại những bất lợi cho môi trường, cùng với sự thu hẹp diện tích đất canh tác, điều kiện sinh kế của những người nông dân nghèo sẽ trở nên khó khăn hơn do sản lượng nông nghiệp bị ít đi và họ sẽ rơi vào tình trạng khủng hoảng lương thực.

Hai chiến lược cấp hộ gia đình có triển vọng cải thiện những điều kiện sản xuất nông nghiệp dựa trên cơ sở phương thức sinh kế hộ gia đình, đó là:

- Tăng cường tính nổi trội của các loại hình sản phẩm hiện có (cải thiện các giống, loài hiện có, thực hiện quản lý đất hiệu quả hơn, áp dụng quản lý dịch hại IPM trên đồng ruộng, áp dụng biện

<sup>2</sup> Mô tả các hệ thống canh tác và nhu cầu tập huấn, tháng 2 năm 2005.

pháp chăm sóc thú y cho gia súc tốt hơn trong chăn nuôi và quản lý hoạt động nông nghiệp tốt hơn trên cơ sở phân tích kinh tế nông nghiệp cơ bản - phân tích kinh tế hộ gia đình).

- Đa dạng hoá sản phẩm và quy trình sản xuất (luân phiên nhiều hơn và dàn trải rủi ro), tăng thu nhập từ hoạt động nông nghiệp và phi nông nghiệp.

Nhằm khắc phục vấn đề này, nhu cầu tập huấn xác định gồm những nội dung về kỹ thuật như kỹ thuật canh tác nông nghiệp, phân tích kinh tế nông nghiệp cơ bản giúp nông dân giám sát quá trình tự ra quyết định trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

Trên cơ sở những nhu cầu về đào tạo đã được các hộ nông dân xác định, dự án đã thiết kế những mô hình tập huấn phù hợp về:

- Chăn nuôi gia súc: chăn nuôi lợn và các loại gia súc khác, một số kỹ thuật thú y cơ bản.
- Trồng trọt: lúa, ngô, lạc (bao gồm các giống, loài cải tiến) kết hợp với quản lý dịch hại IPM.
- Một số chủ đề quan trọng khác: kỹ thuật canh tác trên đất dốc, quản lý nông nghiệp nâng cao và phân tích kinh tế hộ gia đình.

**Phụ lục 4** Cung cấp tầm nhìn tổng thể những hoạt động chính của kết quả 2 do dự án thực hiện.

### **3.2 Chú trọng về công tác tập huấn và phương pháp tiếp cận có sự tham gia trong hoạt động khuyến nông**

Trách nhiệm của dự án và cơ quan thực thi dự án UBND tỉnh là hỗ trợ nông dân phát triển và làm quen với những kỹ thuật và phương pháp sản xuất mới. Dự án tin tưởng rằng với những giải pháp kỹ thuật được cung cấp và những nội dung đào tạo phong phú sẽ khắc phục hiệu quả những vấn đề mà mỗi một hộ nông dân đang phải đối mặt khi sản xuất trên tất cả các hệ thống canh tác đa dạng đã đề cập ở trên. Một điều đang được các đối tác tham gia dự án địa phương cấp xã và nông dân ở cơ sở, những người đang nghiên cứu những kỹ thuật mới đều công nhận và cho rằng phương pháp kỹ thuật mới luôn mang lại kết quả đầu ra tốt hơn.

Những giải pháp cho các vấn đề gặp phải trong sản xuất nông nghiệp thường phù hợp hơn và dễ dàng chấp nhận hơn nếu người nông dân được hướng dẫn phương pháp làm thế nào để khắc phục vấn đề và ý kiến cũng như kinh nghiệm của họ được bổ sung vào quá trình tìm kiếm những biện pháp khắc phục hợp lý. Kinh nghiệm cho thấy, người nông dân sẽ không thay đổi những thói quen canh tác của họ ngoại trừ họ có chủ quyền và sự tự tin trong việc xây dựng những ứng dụng kỹ thuật canh tác mới, có quyền tham gia vào

tất cả những bước xây dựng công nghệ bao gồm cả bước xác định nhu cầu và tiếp cận với tất cả các nguồn đầu ra.

Đặc biệt, dự án sẽ giới thiệu phương pháp tiếp cận có sự tham gia nhằm xác định và hỗ trợ việc xây dựng những phương thức canh tác đã được cải tiến, yếu tố góp phần hỗ trợ sản phẩm nông nghiệp và chăn nuôi bền vững cho những hộ nông dân nghèo trong vùng dự án thực thi nhằm giúp họ nâng cao thu nhập cho gia đình từ sản xuất nông nghiệp. Phương pháp tiếp cận có sự tham gia này dựa trên những tìm hiểu chi tiết các hệ thống canh tác đã được xác định bằng hình thức nâng cao năng lực và xây dựng đội ngũ cho các nhóm mục tiêu. Chính vì vậy, dự án đang xây dựng một quá trình tiếp cận có sự tham gia của nông dân, các KNV và một số chuyên viên, cán bộ kỹ thuật hướng đến việc phát triển các ứng dụng kỹ thuật nông nghiệp theo hướng bền vững cho những hệ thống canh tác đã xác định.

Quá trình này có tên gọi là Phương pháp khuyến nông có sự tham gia, trong đó nông dân, KNV cơ sở cùng cán bộ hay chuyên viên kỹ thuật hợp tác cùng nhau làm việc theo nhóm để tìm ra những giải pháp cho các vấn đề mà nông dân đã tự xác định qua hệ thống canh tác của họ. Với việc áp dụng của phương pháp khuyến nông có sự tham gia, sản phẩm và năng suất nông nghiệp sẽ được tăng lên, nhu cầu tập huấn cụ thể do nông dân tự xác định sẽ được chú trọng, mặt khác, hoạt động nông nghiệp của họ cũng sẽ được cải tiến thông qua việc chú trọng thực hiện các kỹ năng thực hành và trao đổi kinh nghiệm.

Chính quyền tất cả các cấp ủng hộ chiến lược này thông qua việc hỗ trợ nghiên cứu cho các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông để phát triển, giới thiệu, thử nghiệm và phổ biến những giống mới có năng suất cao trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi. Tuy nhiên, đến nay, chỉ mới đạt được một số thành công ít ỏi, chính vì thế, các tổ chức này sẵn sàng thay đổi các phương pháp canh tác truyền thống.

Trên cơ sở báo cáo phân tích toàn diện về các hệ thống canh tác và đánh giá nhu cầu đào tạo, hỗ trợ của dự án trong hợp phần nông nghiệp cho Kết quả 2, những hoạt động sau sẽ được chú trọng triển khai:

- Nâng cao năng lực cho cán bộ trong hệ thống khuyến nông tỉnh Quảng Bình thông qua chương trình tập huấn phù hợp,
- Giới thiệu những thành viên tham gia vào các khoá tập huấn của các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông,
- Hỗ trợ nông dân thông qua hoạt động chia sẻ kinh nghiệm và nâng cao công tác tổ chức.

Phương pháp tiếp cận chung đề xuất trong chiến lược hỗ trợ của dự án do kết quả 2 thực hiện tại thời điểm hiện nay là tiếp cận thông qua hai đối tác địa phương, trước hết là thông qua Trung tâm

Khuyến nông Khuyến lâm tỉnh (PAFEC) và thứ hai là thông qua các đối tác địa phương cấp thấp hơn để đến với nông dân cơ sở. Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm tỉnh (PAFEC) cũng đã được yêu cầu phối hợp cùng dự án hỗ trợ trong lĩnh vực phát triển chăn nuôi và góp phần phát triển bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên với mạng lưới cán bộ khuyến nông từ cấp huyện đến cấp xã và xuống tận thôn ở cơ sở.

## **4 ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG KHUYẾN NÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KHUYẾN NÔNG CÓ SỰ THAM GIA TRONG TỈNH QUẢNG BÌNH**

Nội dung chương này chủ yếu dựa vào những chi tiết trong báo cáo do Tư vấn trong nước cô Nguyễn Thị Lan thực hiện và một số kết luận từ công tác phối hợp thành công giữa dự án và các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông trong tỉnh Quảng Bình<sup>3</sup>.

### **4.1 Trình bày tóm tắt cơ cấu tổ chức và đánh giá năng lực của các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông**

Hệ thống tổ chức của cơ quan khuyến nông tỉnh Quảng Bình được thiết lập khá thống nhất từ cấp tỉnh xuống tận cấp thôn. Dưới sự chỉ đạo của Cục Khuyến nông Quốc gia, Trung tâm khuyến nông tỉnh Quảng Bình chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động liên quan đến lĩnh vực khuyến nông, và cũng là đối tác trực tiếp của dự án liên quan đến hoạt động của kết quả 2.

Từ cấp tỉnh xuống cấp thôn, đối tác của dự án là Trạm Khuyến nông huyện (DAES) và Khuyến nông viên cơ sở (CEW), tiếp đến là các Câu lạc bộ khuyến nông hay Nhóm sở thích, tuy nhiên, không phải ở thôn nào cũng thành lập được nhóm sở thích<sup>4</sup>. Tất cả các nông dân nông cốt đều có sự phối hợp với KNV xã và cán bộ trạm khuyến nông cấp huyện.

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số nhược điểm cơ bản trong cơ cấu tổ chức của các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông như sau:

- Cơ cấu tổ chức không thống nhất: Trạm khuyến nông không trực thuộc sự quản lý trực tiếp của Trung tâm khuyến nông, Trung tâm chỉ đóng vai trò chỉ đạo về mặt chuyên môn trong khi UBND huyện chịu trách nhiệm quản lý về mặt hành chính, tiền lương và nhân sự. Sự phân chia này dẫn đến hiệu quả kém trong công việc, ngoài ra, còn làm cho cán bộ của Trạm luôn bị động trong công việc.
- Trung tâm khuyến nông tỉnh PAFEC, đặc biệt là Trạm khuyến nông huyện số lượng cán bộ và chuyên viên kỹ thuật còn thiếu,

---

<sup>3</sup> Đánh giá về phương pháp khuyến nông có sự tham gia trong hệ thống khuyến nông, Khuyến lâm tỉnh Quảng Bình, tháng 9 năm 2005.  
Phụ lục 5: Phần trình bày hội thảo của Cô Nguyễn Thị Lan.

<sup>4</sup> Huyện Tuyên Hoá: có 20 Khuyến nông viên xã; Huyện Minh Hoá: chỉ có 9 trong tổng số 16 xã có Khuyến nông viên cơ sở.

đa số đều không có cán bộ hay chuyên viên phụ trách về mảng đào tạo.

- Chuyên môn và năng lực của các cán bộ hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông còn yếu, đặc biệt là lĩnh vực chuyên môn liên quan đến hoạt động khuyến nông có sự tham gia.
- Hoạt động khuyến nông chỉ chú trọng tập trung vào xây dựng mô hình và chuyển giao kỹ thuật một cách áp đặt. Chứng tỏ rằng việc tổ chức tập huấn kỹ thuật và trao đổi kinh nghiệm cho các hộ nông dân còn chưa được chú trọng. Tập huấn về phương pháp tiếp cận có sự tham gia cũng như phương pháp khuyến nông có sự tham gia chưa được đặc biệt quan tâm.
- Khái niệm mô hình kỹ thuật tiên tiến và đào tạo kỹ thuật chỉ tập trung vào lĩnh vực kỹ thuật trong khi người nông dân đang thiếu kỹ năng quản lý nông nghiệp, phân tích kinh tế hộ gia đình và tiếp thị sản phẩm của họ. Mô hình luôn được xây dựng theo quy định từ trên xuống (từ Trung tâm khuyến nông tỉnh xuống Trạm Khuyến nông huyện đến KNV cơ sở và Nông dân), do đó nhu cầu của người nông dân không thể nắm bắt được và họ cũng không được tham gia vào trong việc thực hiện làm mô hình và đánh giá kết quả của mô hình.
- Những hộ nông dân nghèo và dân tộc miền núi ở những vùng xa xôi khó khăn không có cơ hội tham gia vào việc xây dựng mô hình hay làm mô hình mẫu, cơ hội để họ tham gia thực hiện những công việc này càng hiếm hoi và việc trao đổi thông tin thông qua các khoá tập huấn hay những tua tham quan đến nay họ đều chưa có cơ hội để thực hiện.

Xét về những ưu điểm và nhược điểm của hệ thống khuyến nông và điểm lại những nhiệm vụ hoạt động của dự án mà kết quả 2 đang tập trung hỗ trợ nhằm đạt được năng suất cao hơn, đặt ra cho dự án khả năng và yêu cầu cung cấp những hoạt động hỗ trợ phù hợp cho tổ chức, cơ quan hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông ở tất cả các cấp về nâng cao năng lực và kỹ năng làm việc trong hoạt động khuyến nông. Do hạn chế về mặt tổ chức, dự án cũng có những giới hạn nhất định trong một số hoạt động hỗ trợ, với mức độ cho phép, dự án chỉ cố gắng cải thiện những mặt còn tồn tại trong hoạt động khuyến nông, chúng tôi không có tham vọng lớn lao để can thiệp đến những vấn đề liên quan đến chính sách về hoạt động khuyến nông.

#### **4.2 Đánh giá các hoạt động tập huấn và phương pháp có sự tham gia trong hoạt động khuyến nông**

Một mặt, công tác đào tạo đội ngũ cán bộ trong hệ thống khuyến nông là hết sức cần thiết, mặt khác việc chú trọng tập huấn cho những hộ nông dân cũng hết sức quan trọng. Tuy nhiên, việc phát triển một chương trình đào tạo tổng thể cho các tổ chức hoạt động

trong lĩnh vực khuyến nông ở các cấp khác nhau chưa nằm trong kế hoạch chiến lược của Trung tâm Khuyến nông Khuyến lâm tỉnh.

Nhiều chương trình tập huấn và tài liệu tập huấn đã có nhưng chưa được chỉnh sửa để phù hợp với nhu cầu tập huấn của những đối tượng khác nhau. Cùng một tài liệu tập huấn về kỹ thuật nhưng lại được áp dụng cho cả cán bộ Trung tâm Khuyến nông, Khuyến nông viên xã và thậm chí nhiều khi cho cả nông dân mà không lưu ý nội dung, mức độ kiến thức có phù hợp với những đối tượng đó hay không? Hầu hết, ở cấp tỉnh, huyện và xã, các chương trình tập huấn đều được xây dựng theo kế hoạch ngân sách phân bổ từ trên xuống cho việc thực hiện các mô hình kỹ thuật. Do vậy, nội dung tập huấn không xuất phát từ nhu cầu tập huấn của học viên. Cụ thể: nông dân (đa số là những hộ nghèo) không tham gia và không có cơ hội tham gia tập huấn, trong khi các bài giảng tập huấn của KNV thì hạn chế và đã có một vài chủ đề liên quan đến nội dung mà mô hình đã có.

Ngoài việc xác định những chủ đề phù hợp cho học viên, việc giám sát chất lượng tài liệu tập huấn và giám sát phương pháp tập huấn cũng không kém phần quan trọng.

Tài liệu tập huấn do Cục khuyến nông Quốc gia biên soạn và ban hành chủ yếu đề cập đến nội dung lý thuyết tư vấn cho một số ứng dụng. Ít có tài liệu biên soạn có nội dung bài tập thực hành hay nghiên cứu tình huống, chỉ một vài minh họa vẽ tay đơn giản hay một vài hình ảnh, hướng dẫn phương pháp giảng dạy cũng rất ít thấy trong những tài liệu tập huấn này. Chính vì thế, loại tài liệu tập huấn này ít có giá trị nếu đem vào sử dụng tập huấn cho phương pháp có sự tham gia trong hoạt động khuyến nông.

Phương pháp tập huấn "truyền đạt một chiều" được sử dụng phổ biến cũng cần được xem lại. Nội dung lý thuyết chiếm hầu hết thời gian của bài giảng trong khi hoạt động thực hành trên đồng ruộng hay nội dung trao đổi cho các học viên để họ có cơ hội trao đổi kinh nghiệm thì ít được chú trọng. Đánh giá tập huấn - nếu có - thì chỉ tập trung vào đánh giá truyền đạt kiến thức của giảng viên cho học viên mà chưa đánh giá kỹ năng khởi động và giao tiếp của học viên.

Tóm lại, đánh giá tập huấn đã làm nổi bật một vài điểm sau cần được lưu ý bổ sung và hỗ trợ:

- Thiết kế nội dung chương trình tập huấn phù hợp trong Trung tâm Khuyến nông tỉnh (PAFEC) giành cho KNV,
- Ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia,
- Cải tiến chất lượng đào tạo liên quan đến nội dung đào tạo, nhu cầu học viên, giám sát và đánh giá chất lượng đào tạo,
- Nhu cầu tập huấn/ đào tạo của học viên cần được quan tâm, đặc biệt là kỹ năng khởi động và giao tiếp của cán bộ khuyến nông cũng như KNV,

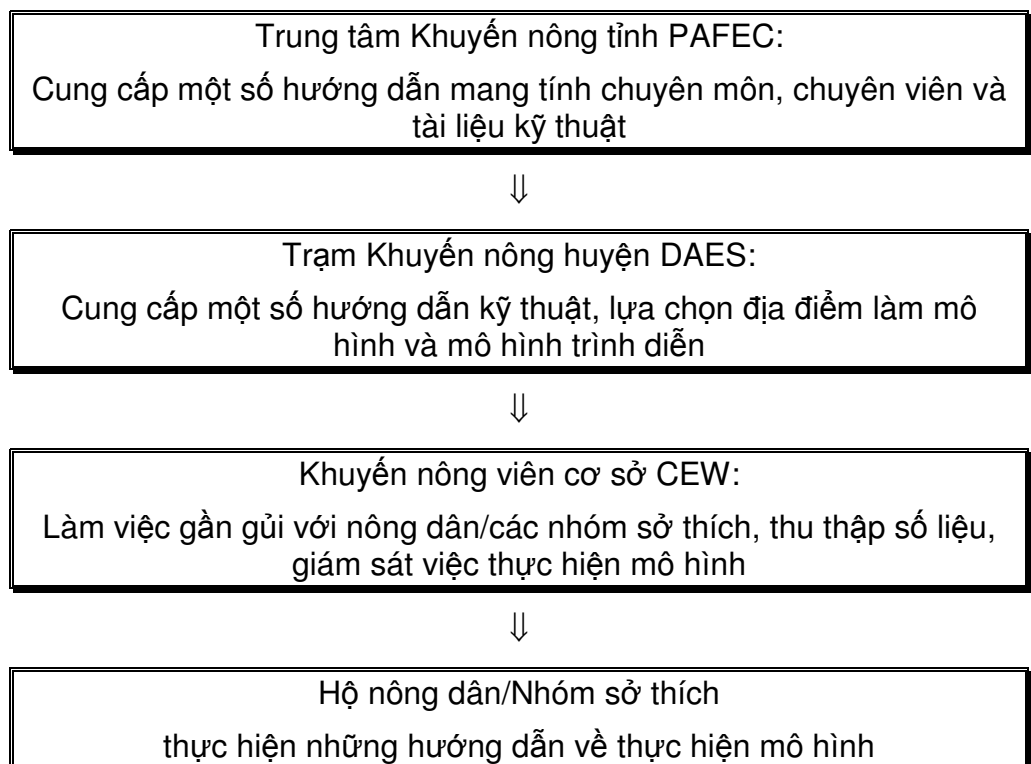
- Sử dụng hiệu quả những mô hình thành công cho mục đích tập huấn trên thực địa khi có hoạt động tham quan và tổ chức những khoá đào tạo lại,
- Chính sửa tài liệu tập huấn.

## 5 CHIẾN LƯỢC THỰC HIỆN VỀ KHUYẾN NÔNG CÓ SỰ THAM GIA CỦA DỰ ÁN

### 5.1 Tầm nhìn và nhiệm vụ: coi nông dân là trọng tâm để tiến hành phương pháp tiếp cận

Phương pháp tiếp cận hiện tại trong hoạt động khuyến nông của tỉnh Quảng Bình có thể cho là phương pháp đi từ trên xuống, kiểu tiếp cận khá quan liêu này làm cho cơ quan khuyến nông thiếu đi sự tiếp cận gần gũi trong việc xác định nhu cầu của đối tác địa phương ở cơ sở và cả nhu cầu của nông dân.

Sơ đồ đơn giản sau thể hiện tình hình hoạt động của hệ thống khuyến nông hiện tại:



Để khắc phục những mặt còn tồn tại và những nhược điểm của phương pháp tiếp cận từ trên xuống cũng như thái độ quan liêu của một vài cán bộ trong ngành khuyến nông, những chuyên viên kỹ thuật và cán bộ thực địa cần phải tăng cường hơn nữa sự tham gia của nông dân trong việc xác định nhu cầu, chọn lựa kế hoạch sản xuất và thực hiện các chương trình khuyến nông.

Sự tham gia của nông dân còn có nghĩa là:

- Làm cho nông dân nhạy bén hơn để họ nâng cao trách nhiệm của mình đối với công tác phát triển kỹ thuật và khuyến khích phát triển sáng kiến tự giúp tại địa phương (trong phạm vi của Nhóm sở thích và Câu lạc bộ khuyến nông).
- Vận động nông dân tham gia càng tích cực càng tốt trong quá trình tự ra quyết định liên quan đến hoạt động phát triển nông nghiệp của họ.
- Tổ chức hành động theo nhóm để quản lý nguồn lực và tiếp cận đến các dịch vụ cho những nhóm có điều kiện thiệt thòi hơn.
- Đẩy mạnh sự tham gia của nông dân trong việc lập kế hoạch và thực hiện những nỗ lực phát triển cũng như chia sẻ lợi ích giữa họ.

Áp lực mạnh mẽ đối với việc nâng cao trách nhiệm nhằm đánh giá những kết quả trong hoạt động khuyến nông bắt buộc các nhà quản lý/lãnh đạo của tổ chức khuyến nông phân quyền quyết định để nâng cao tính hiệu quả và tính khả thi của các hoạt động đối với lĩnh vực khuyến nông bằng cách tạo cho nông dân và các tổ chức của họ thấy và xác định rõ trách nhiệm nhiều hơn.

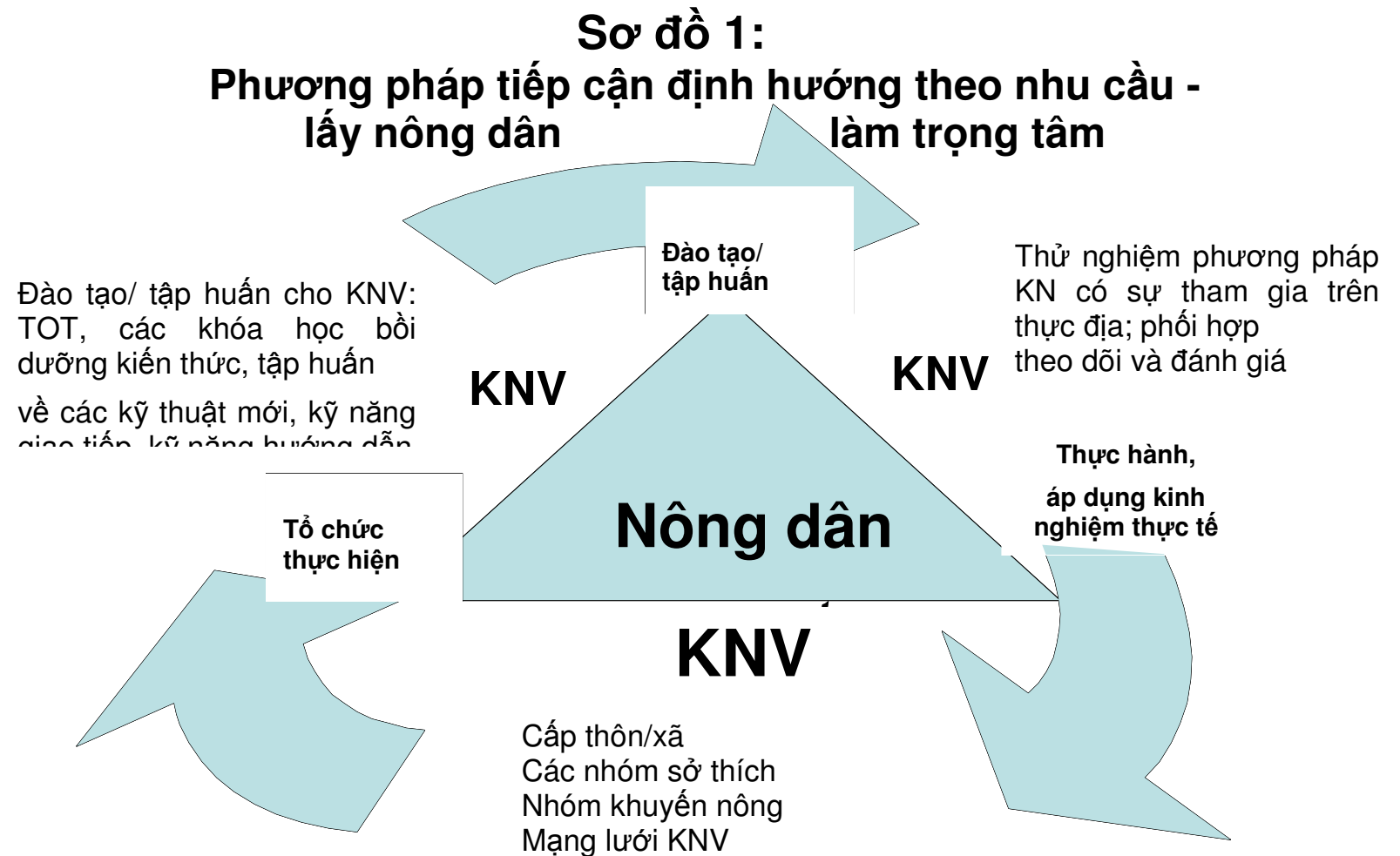
Chính vì thế, cơ quan khuyến nông cần đóng vai trò tích cực hơn trong việc hỗ trợ người nông dân trong việc tổ chức những nhóm chức năng tiêu thụ sản phẩm hay những tổ chức nông dân. Những nhóm như nhóm sở thích có thể nâng cao các hoạt động khuyến nông của mình thông qua việc phổ biến một số thông điệp, công nghệ quản lý sản phẩm cho từng loại sản phẩm nông nghiệp và sản phẩm chăn nuôi cụ thể do nông dân trong vùng mục tiêu dự án tự xác định lấy.

Ngoài ra, đại diện của các nhóm sở thích khác nhau này nên tạo ra mối liên hệ với mạng lưới khuyến nông địa phương, huyện và tỉnh thông qua các cuộc họp tư vấn để trao đổi về những thông tin chủ yếu đến các cấp khác nhau trong mạng lưới khuyến nông toàn tỉnh. Thêm vào đó, đại diện của những nhóm sở thích này nên có mối liên hệ với mạng lưới khuyến nông địa phương, huyện và tỉnh thông qua những cuộc họp tư vấn nhằm cung cấp những thông tin chính thức đến các cấp khác nhau trong hệ thống khuyến nông toàn tỉnh. Nói tóm lại, làm cho nông dân phát huy tính tổ chức và tham gia trực tiếp trong hoạt động khuyến nông trên thực địa và xác lập những ưu tiên cho khuyến nông là một khâu tổ chức nhạy cảm trong hoạt động tiếp cận trên cơ sở xác định nhu cầu.

Chính vì thế, chiến lược can thiệp của dự án liên quan đến hoạt động khuyến nông nên coi nông dân là trọng tâm, chú trọng vào công tác tiếp cận dựa trên nhu cầu mà họ tự xác định.



Sơ đồ 1 - Tầm nhìn chiến lược trong đó coi nông dân là mục tiêu trọng tâm



Cơ sở của phương pháp lấy nông dân là trung tâm, coi nhu cầu của nông dân làm trọng chỉ trình bày ngắn gọn như sau:

Dưới đây là phương pháp tiếp cận có sự tham gia mà trong đó nông dân, KNV cơ sở và cán bộ kỹ thuật của Trung tâm khuyến nông tỉnh và Trạm Khuyến nông huyện cùng cộng tác làm việc với nhau theo nhóm để tìm ra những giải pháp cho các vấn đề liên quan đến hoạt động khuyến nông mà nông dân đã tự tìm ra trong hoạt động sản xuất nông nghiệp của họ.

Mục đích sau đây mang tính chất kết nối hai trong một:

1. Trao quyền cho đối tượng nông dân ở phạm vi nhỏ, giúp họ nâng cao năng lực trong việc tự ra quyết định trong công tác quản lý hệ thống sản xuất nông nghiệp của chính họ.
2. Xây dựng năng lực cho cơ quan khuyến nông và nông dân. Xây dựng năng lực là việc làm cần thiết cho tất cả các cấp nhằm hỗ trợ thêm nhiều kỹ năng mới cần thiết cho việc phát triển và quản lý công việc của họ trong hoạt động khuyến nông và/hoặc trong sản xuất nông nghiệp.

Phương pháp coi nông dân làm trọng tâm chủ yếu được dựa trên ba mối liên hệ tương hỗ nhau như sau:

- Tổ chức
- Đào tạo
- Kinh nghiệm thực hành/ ứng dụng

Do cơ cấu tổ chức đã hình thành từ trước, tổ chức nông dân được hình thành từ cấp thôn, xã theo hình thức thành lập nhóm sở thích hay câu lạc bộ khuyến nông để xác định những thông tin họ cần để nhận biết những tiềm năng trong hoạt động nông nghiệp của họ.

Mặt khác, mạng lưới Khuyến nông viên xã cần được tổ chức theo hệ thống để họ thuận tiện trao đổi thông tin cũng như kinh nghiệm trong lĩnh vực khuyến nông với hộ nông dân và các nhóm sở thích.

Một điều dễ dàng nhận thấy là sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng giao tiếp và năng lực của các Khuyến nông viên cơ sở là những vấn đề nổi cộm<sup>5</sup>. Trình độ học vấn còn thấp của các Khuyến nông viên xã đòi hỏi công tác tập huấn và giám sát hỗ trợ phải tiến hành thường xuyên. Với loại hình tập huấn này, nội dung tập huấn sẽ chú trọng vào nhu cầu tập huấn do Khuyến nông viên ở cơ sở xác định, một số kiến thức tổng thể, kỹ năng giao tiếp, nâng cao kiến thức thực hành cũng sẽ được bổ sung để lực lượng khuyến nông viên có thể áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia một cách toàn diện.

Liên quan đến phương pháp khuyến nông có sự tham gia, Khuyến nông viên xã sẽ học hỏi phương pháp khuyến khích, vận động người nông dân tham gia tích cực vào các hoạt động thực hành. Một trong những hoạt động quan trọng

---

<sup>5</sup> Xem Phụ lục 6: Kết quả thu thập từ hoạt động đóng góp ý kiến của các KNV (CEW) huyện Minh Hoá.

nhất trong phương pháp khuyến nông có sự tham gia là hỗ trợ nông dân thiết lập những mô hình thí điểm và xúc tiến công tác giám sát và đánh giá những mô hình thí điểm đó trên cánh đồng của họ.

## **5.2 Chiến lược thực hiện đối với hoạt động khuyến nông có sự tham gia**

Trên cơ sở hệ thống canh tác đã xác định, những hoạt động tiếp theo của dự án sẽ áp dụng theo tên gọi Phương pháp khuyến nông có sự tham gia. Mức độ thành công của phương pháp tiếp cận từ dưới lên này<sup>6</sup> sẽ được đánh giá trên hai kết quả đầu ra, một là số lượng nông dân tham gia (hộ nông dân tham gia) một cách tích cực vào hoạt động thực tiễn và lợi ích mà họ được hưởng từ hoạt động khuyến nông mang lại cũng như tính liên tục trong việc duy trì năng lực về công tác tổ chức của cơ quan khuyến nông cấp địa phương.

**Hoạt động khuyến nông có sự tham gia** được trình bày như sau<sup>7</sup>:

1. Thử nghiệm/mô hình thí điểm của nông dân:  
Mô hình thí điểm quy mô nhỏ hay thử nghiệm được xem là kỹ thuật ứng dụng mới so với những kỹ thuật thông thường đã áp dụng lâu nay. KNV cần hỗ trợ nông dân trong việc thiết lập những mô hình thử nghiệm nhỏ và giám sát theo dõi và đánh giá mức độ thành công của mô hình thí điểm cùng với nông dân – theo 07 bước trình tự đã xây dựng trong Bộ tài liệu tập huấn PAEM.  
Tham gia với nông dân, Nhóm sở thích và cộng đồng trong quá trình ra quyết định tại mọi thời điểm từ khi thiết kế cho đến quá trình thực thi và đánh giá mô hình thử nghiệm.
2. Tham gia trong quá trình giải quyết vấn đề  
Xác định vấn đề ưu tiên cần phải giải quyết, sử dụng những tham khảo trên cơ sở thông tin của hoạt động lập kế hoạch Phát triển thôn bản.
3. Tập huấn:  
Triển khai công tác tập huấn về những vấn đề kỹ thuật cho nông dân nên tiến hành theo nhu cầu cụ thể do họ xác định và nội dung tập huấn nên bao gồm cả phần thực hành hay hoạt động trên thực địa để nông dân có thể học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau không chỉ qua bài học lý thuyết mà còn ở nội dung thực hành.
4. Các Nhóm sở thích hay Câu lạc bộ khuyến nông:  
Mục đích của các Nhóm sở thích hay Câu lạc bộ khuyến nông là những thành viên trong nhóm có chung sự quan tâm hay sở thích hỗ trợ lẫn

<sup>6</sup> Khái niệm "tiếp cận" và "phương pháp" khi dùng để nói về hoạt động khuyến nông thường được sử dụng như một từ nối và sẽ không có ý định tách biệt vị trí của chúng.

<sup>7</sup> Để có thêm thông tin về phương pháp khuyến nông có sự tham gia PAEM, đề nghị tham khảo thêm bộ tài liệu đào tạo Khuyến nông do: SFDP/MARD/GTZ/EU/SNV soạn thảo tháng 11 năm 2004, và tài liệu hướng dẫn PAEM thực địa cho KNV cơ sở.  
Và phụ lục 7: Kinh nghiệm về Phát triển lâm nghiệp với PAEM

nhau. Khuyến nông viên đóng vai trò những người thúc đẩy hoạt động của các nhóm này.

5. Đi thực địa trao đổi kinh nghiệm:

Thăm hỏi trao đổi kinh nghiệm có thể do các thôn trong cùng một xã tự tổ chức lẫn nhau hoặc các thôn giữa hai xã có vị trí địa lý gần nhau tổ chức.

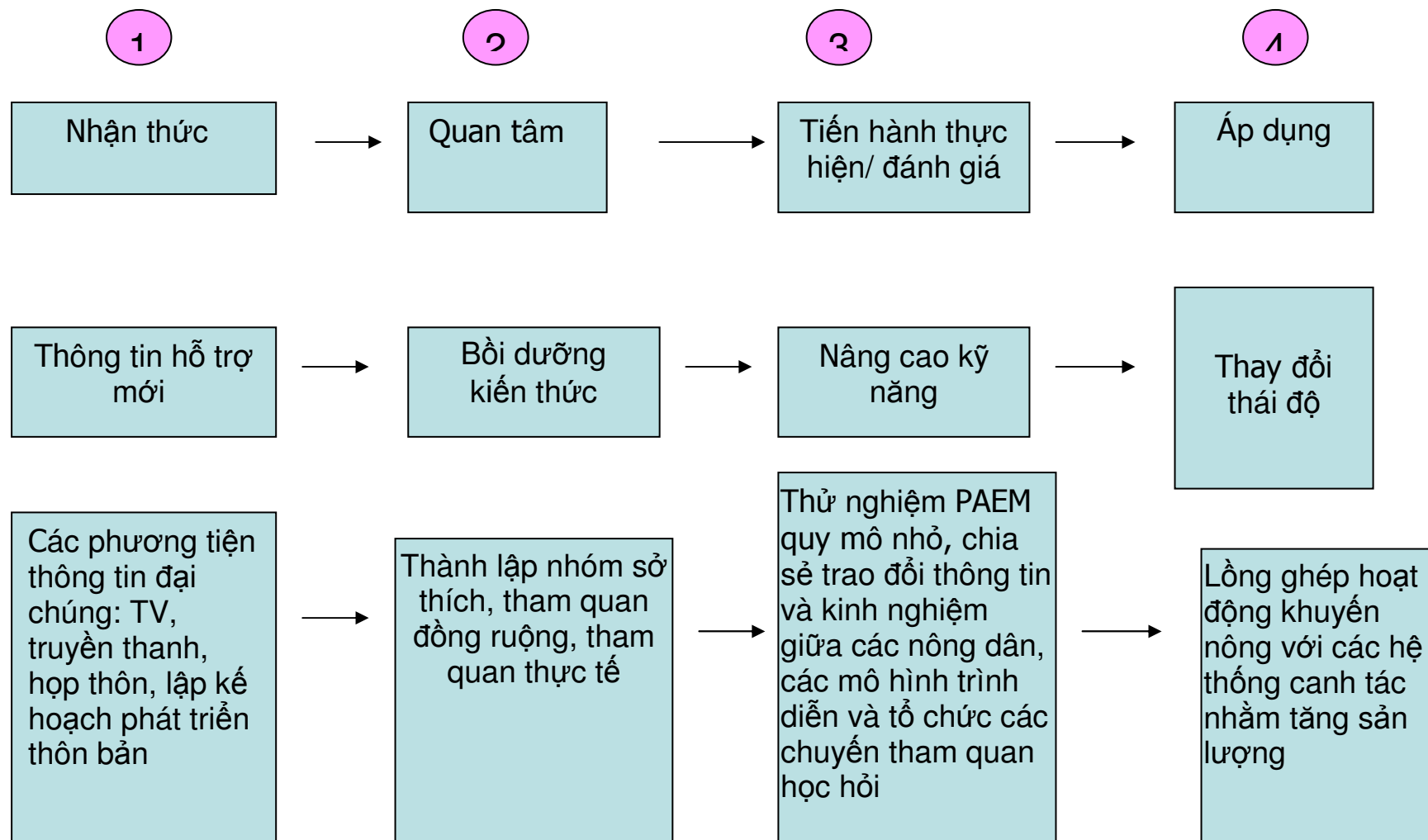
6. Tua tham quan:

Mục đích của tua tham quan nhằm giúp nông dân tin vào những ứng dụng công nghệ mới và giúp họ mở mang suy nghĩ cũng như trao đổi những kinh nghiệm mà họ tích lũy được. Những mô hình thành công và một số kỹ thuật trình diễn thí điểm là những công cụ lý tưởng cho các tua tham quan. Nông dân sẽ ứng dụng những công nghệ và kỹ thuật sản xuất mới với những điều chỉnh phù hợp. Họ sẽ chọn một trong hai quy trình hay chỉ một quy trình của mô hình vào áp dụng trên đồng ruộng. Người nông dân tự lựa chọn mô hình có khả năng ứng dụng thích ứng phù hợp với theo yêu cầu của chính họ.

Phương pháp khuyến nông có sự tham gia dựa trên cơ sở chú trọng đặc biệt đến công tác chọn lựa các hoạt động thích hợp để phổ biến những nội dung phù hợp với các hoạt động đó cho người nông dân hướng đến kiến thức hoàn chỉnh của quy trình học hỏi lý thuyết và khả năng thích ứng thực tế. Quy trình học hỏi và thích ứng bao gồm 4 giai đoạn riêng biệt được mô tả trong chuỗi tác động của hoạt động khuyến nông, sơ đồ 2 như sau:

- Nâng cao ý thức thông qua nguồn thông tin của các phương tiện truyền thông đại chúng;
- Tạo ra mối quan tâm hoặc sở thích cho nông dân thông qua những kiến thức nâng cao bằng hoạt động trao đổi kinh nghiệm cho phép người nông dân nhìn thấy những điều họ đã nghe trước đây;
- Thực hiện và đánh giá thông qua những kiến thức nâng cao bằng việc áp dụng những thử nghiệm quy mô nhỏ và mô hình trình diễn cho phép người nông dân đảm bảo rằng những gì họ đã được nghe và nhìn thấy là cần thiết và có khả năng thực hiện được trên cánh đồng của riêng họ;
- Sự ứng dụng rộng rãi bằng phương thức thay đổi hành vi thông qua sự phối hợp những công nghệ mới vào hệ thống sản xuất nông nghiệp và chu trình sản phẩm. Một khi người nông dân bắt đầu chấp thuận ứng dụng những tiến bộ mới trong hoạt động sản xuất thì cơ quan khuyến nông sẽ là người có trách nhiệm tiếp tục hỗ trợ để họ phát huy nỗ lực của mình.

## Chuỗi tác động của hoạt động khuyến nông



Kết quả tác động từ hoạt động khuyến nông đến người nông dân có thể được trình bày tóm tắt như sau:

Nâng cao ý thức cho người nông dân  $\Rightarrow$  nâng cao kiến thức cho nông dân thông qua những hoạt động thử nghiệm và thí điểm  $\Rightarrow$  hoàn thiện những kỹ năng ứng dụng các kỹ thuật mới và phương pháp thực hành  $\Rightarrow$  thay đổi năng suất sản phẩm cho người nông dân.

Trên cơ sở phương pháp khuyến nông có sự tham gia và chuỗi tác động trong hoạt động khuyến nông, chiến lược thực hiện cho kết quả 2 sẽ tập trung vào những hoạt động hỗ trợ sau: nâng cao năng lực cho cán bộ khuyến nông của Trung tâm khuyến nông tỉnh, Trạm khuyến nông huyện, Khuyến nông viên xã và nông dân cấp cơ sở.

**1. Tập huấn và Tài liệu tập huấn:**

Thiết lập lực lượng nòng cốt bao gồm những Khuyến nông viên cơ sở có nhiều kinh nghiệm thông qua các khoá tập huấn ToT trong đó xây dựng những kỹ năng thực hành, kỹ năng tập huấn cho Khuyến nông viên với điều kiện sau khi được tập huấn những Khuyến nông viên này hứa cam kết đào tạo lại cho nông dân trong vùng thực thi dự án. Thực hiện các lớp tập huấn có sự tham gia chú trọng nhiều vào nội dung thực hành.

*Chỉ tiêu: Đến 3/2007, chương trình tập huấn sẽ được tiến hành cho 100% cán bộ của các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông cấp tỉnh cho tỉnh Quảng Bình và cấp huyện ở hai huyện dự án Tuyên Hoá và Minh Hoá, cấp xã và cấp thôn của hai huyện này về các nội dung kỹ thuật và một số kỹ năng giao tiếp.*

**2. Ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia:**

Hỗ trợ Khuyến nông viên xã trong công tác tổ chức cho nông dân và các nhóm sở thích tham gia thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia bao gồm cả việc thực hiện một số hoạt động thử nghiệm mang tính quy mô nhỏ.

*Chỉ tiêu: 80% Khuyến nông viên đã được tập huấn ứng dụng được phương pháp khuyến nông có sự tham gia và sẽ tham gia vào công tác giám sát đánh giá ít nhất là một lần cùng với các nhóm sở thích và nông dân nòng cốt.*

**3. Vai trò huấn luyện viên và giám sát:**

Hỗ trợ kỹ năng cho cán bộ Trạm khuyến nông huyện để họ đảm nhiệm vai trò huấn luyện viên cho Khuyến nông viên xã khi đang tiến hành phương pháp khuyến nông có sự tham gia thông qua hoạt động trao

đổi kinh nghiệm qua các diễn đàn định kỳ (thảo luận những nội dung liên quan đến hoạt động trên thực địa).

*Chỉ tiêu: Trong một năm tổ chức từ hai đến ba cuộc hội thảo đầu bờ cho các Khuyến nông viên xã nhằm mục đích trao đổi kinh nghiệm.*

#### **4. Trao đổi kinh nghiệm:**

Tổ chức các tua tham quan cho Khuyến nông viên xã và nông dân nông cốt để họ có điều kiện học tập trao đổi kinh nghiệm.

*Chỉ tiêu: Ít nhất một năm tổ chức được một tua tham quan theo chủ đề kỹ thuật.*

Tổ chức thăm đồng/đi thực địa (giữa nông dân với nông dân nhằm trao đổi kinh nghiệm).

*Chỉ tiêu: Tổ chức nhiều đợt đi thực địa, thăm đồng theo yêu cầu của nhóm sở thích hoặc nông dân trao đổi kinh nghiệm về các mô hình, mô hình trình diễn hoặc mô hình của các nhóm sở thích.*

### **5.2.1 Tập huấn cho cán bộ khuyến nông và tài liệu tập huấn**

Mục tiêu tổng thể đối với công tác tập huấn của dự án là nhằm xây dựng năng lực cần thiết cho cán bộ khuyến nông trong hệ thống khuyến nông tỉnh Quảng Bình để áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia đến cấp xã và cấp thôn. Đặc biệt hơn, nội dung đào tạo cần phân loại rõ cho những cấp, đối tượng khác nhau như sau:

- Cung cấp các khoá tập huấn (ToT) để tạo ra số lượng các giảng viên có đủ năng lực trong nhiều lĩnh vực khác nhau cho cấp tỉnh và huyện nhằm đáp ứng nhu cầu tập huấn chất lượng cao về phương pháp khuyến nông có sự tham gia.
- Cung cấp các khoá tập huấn cho Khuyến nông viên xã để tạo ra một lực lượng Khuyến nông viên năng động, có năng lực trong những lĩnh vực được tập huấn, những kỹ năng được cung cấp để áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia trên thực địa.
- Giám sát công tác thực thi trên đồng ruộng với nông dân. Mục đích là nhằm giúp nông dân tiếp tục xây dựng những kiến thức kỹ thuật mới và nâng cao khả năng của họ trong việc giải quyết các vấn đề.

Tập huấn cho Khuyến nông viên phải bắt đầu từ việc xác định nhu cầu đào tạo dựa trên cơ sở phân tích công việc và đánh giá năng lực công tác. Một khi nhu cầu tập huấn cho riêng từng cá nhân của mỗi khuyến nông viên đã được xác định, bước tiếp theo là khắc phục những vấn đề tồn tại liên quan bằng chương trình tập huấn phù hợp. Khi thực hiện chương trình tập huấn, những phương pháp kết hợp như trò chơi, đóng vai, nghiên cứu tình huống ... nên được phối hợp để tạo ra bầu không khí vui vẻ và học tập sáng tạo theo cơ sở kinh nghiệm của học viên. Phương pháp tập huấn có thể cải tiến bằng một chuỗi kết hợp hài hoà tất cả các phương pháp trình bày của người hướng dẫn, thảo luận nhóm,

mô hình trình diễn, bài tập, nghiên cứu tình huống, đóng vai, thăm hiện trường và tổ chức tua tham quan.

Tập huấn dựa trên kinh nghiệm ở thực địa của học viên cần phải được chú trọng. Kỹ thuật canh tác tiên tiến luôn kêu gọi những kinh nghiệm đã thực thi trên thực địa. Khuyến nông viên cơ sở có nhu cầu đào tạo không chỉ những kiến thức liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật mà còn nhiều kỹ năng khác như kỹ năng giao tiếp, giải quyết vấn đề, tính nhạy bén khi hướng đến các nhóm ít có cơ hội và các nhóm dân tộc ít người và những kiến thức cơ bản trong quản lý.

Lưu ý và xem xét tất cả những vấn đề này, những hoạt động sau cần được tiến hành với sự hỗ trợ từ phía dự án:

- 1) Đánh giá nhu cầu đào tạo của tất cả các khuyến nông viên ở tất cả các cấp trong vùng dự án:  
Tổ chức hội thảo trong vòng một ngày nhằm xác định những nhu cầu tập huấn quan trọng nhất liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật và kỹ năng giao tiếp phù hợp với đánh giá nhu cầu tập huấn trên hệ thống canh tác đã xác định trong tháng 2/2005. Khi thu thập ý kiến thông qua thẻ, dự án nên yêu cầu xác định rõ nhu cầu tập huấn theo chu trình, những khoá tập huấn mà từ trước đến nay do dự án hỗ trợ phải được xem xét, đánh giá lại, nội dung tập huấn cho lần tập huấn tiếp theo cũng phải được cùng bàn bạc và thống nhất.
- 2) Bước thứ hai là Điều khoản tham chiếu nhiệm vụ của Khuyến nông viên xã (những điều khoản này được xem là một phần trong nội dung mô tả/phân tích công việc) cần được kiểm tra và điều chỉnh lại cho phù hợp với những nhu cầu của các phương pháp có sự tham gia. Những quy trình khác nhau trong việc ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia cần được bổ sung vào.

Đề xuất tiến hành đánh giá năng lực công tác của Khuyến nông viên xã, hoặc ít nhất là tư vấn cho UBND xã - người giữ vai trò quản lý hành chính đối với KNV xã – để họ có biện pháp theo dõi công tác của những KNV này và từ đó, có thể nắm được khả năng cũng như năng lực của các KNV trên địa bàn xã trên cơ sở quan sát để biết thêm năng lực công tác của mỗi KNV.

- 3) Thiết kế chương trình tập huấn phù hợp với nhu cầu tập huấn:  
Dựa vào những kết quả phân tích đã đề cập ở trên, dự án sẽ xây dựng chương trình tập huấn năm 2006 và đến tháng 3/2007. Ngoài những nội dung tập huấn về lĩnh vực kỹ thuật thông thường như phát triển chăn nuôi, kỹ thuật trồng trọt, dự án sẽ tập trung vào một số nội dung liên quan đến quản lý nông nghiệp và phương pháp khuyến nông có sự tham gia, cụ thể là thời gian vừa qua khoá tập huấn đầu tiên về phân tích kinh tế hộ gia đình hay nâng cao kỹ năng giao tiếp đã được dự án tổ chức. Chương trình tập huấn giúp học viên hệ thống lại kỹ năng, kiến thức và tập huấn nâng cao được xem xét bổ sung cập nhật nhằm duy trì nội dung kiến thức mà học viên đã lĩnh hội, cho phép họ ứng dụng những kiến thức và kỹ năng đã được học qua các khoá tập huấn. Thông thường, tập huấn theo hình thức này liên quan đến nhiều nội dung và

phương pháp mới, ví dụ như phương pháp khuyến nông có sự tham gia, và hệ thống lại những nội dung, chủ đề tập huấn đã giới thiệu trước đây.

Phát triển chương trình tập huấn là một trong những hoạt động quan trọng trong chương trình tập huấn sau khi xác định rõ những nhu cầu tập huấn. Chương trình tập huấn được xác định sẽ giúp dự án biết được nên tập huấn những nội dung gì và phương pháp tập huấn như thế nào. Chương trình cũng cung cấp luôn nội dung và xác định rõ phương pháp cho việc đào tạo. Về hoạt động ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia, KNV xã cần nghiên cứu thêm mối quan hệ giữa họ với nông dân ở cộng đồng.

KNV xã và nông dân cùng tham gia vào việc xác định và ứng dụng những kỹ thuật mới, do vậy, nên coi trọng sự tiên phong đi đầu của người nông dân trong việc thực hiện một số thử nghiệm thí điểm, ở phương diện này họ là những người phát triển, người ứng dụng những kỹ thuật mới, do vậy, KNV nên cố gắng hết khả năng có thể của bản thân bằng việc phổ biến nhiệt tình những kiến thức, phương pháp thực hiện, tiếp cận nông dân gần gũi hơn trong địa bàn làm việc của mình.

KNV nên tập trung vào những nhiệm vụ và một số hoạt động mang tính nhạy bén, như giúp đỡ hộ nông dân theo từng nhóm nhỏ (nhóm sở thích) trong việc xử lý những vấn đề, giảng giải thêm các hoạt động thử nghiệm và mô hình trình diễn, và để áp dụng những kết quả này vào hệ thống canh tác của nông dân.

KNV, trong tương lai không chỉ là những người đóng vai trò truyền đạt những kiến thức kỹ thuật đơn thuần mà còn tham gia vào việc thực hành những phương pháp có sự tham gia, ghi nhận và tôn trọng những vấn đề liên quan về giới, tìm ra những nhu cầu từ trong chính địa phương của họ và có những giải pháp phù hợp để giải quyết vấn đề. Ngoài ra, họ còn có vai trò kết nối với các tổ chức ngoài địa bàn thôn xã. Do vậy, trong thời gian tới cần kêu gọi nhiều KNV có khả năng làm việc độc lập và biết tiếp cận tốt với nông dân ở cơ sở. Những năng lực này cần phải được thể hiện qua nội dung chương trình tập huấn và KNV nên học hỏi những kỹ năng giúp họ tiếp cận tốt với nông dân.

### **Một số đặc điểm thể hiện mối liên hệ tốt giữa KNV và nông dân:**

Đặc trưng tiêu biểu	Nông dân (đối tượng tiếp cận)	KNV (người đóng vai trò tiếp cận)
Biết phương pháp làm thế nào để truyền thụ và phổ biến kiến thức	Có kiến thức từ chính bản thân - kiến thức cá nhân hay qua quá trình tích lũy - đều được ghi nhận như một nguồn kiến thức chính.	Trong tương lai gần đây, KNV không chỉ được xem là những chuyên viên có đầy đủ thông tin hữu ích và giải pháp kỹ thuật trong tay.  KNV và nông dân cùng nhau tham gia vào việc xác định và ứng dụng những kỹ thuật mới  Giúp đỡ hộ nông dân cá thể hay giúp đỡ theo từng nhóm nhỏ (nhóm sở thích) trong việc xử lý những vấn đề, giảng giải thêm các hoạt động thử

		nghiệm và mô hình trình diễn, và để áp dụng những kết quả này vào hệ thống canh tác của nông dân.
Quy trình xử lý vấn đề	Giải pháp cho những vấn đề từ chính cộng đồng địa phương sẽ được hình thành với sự phối hợp giữa nông dân và KNV.	KNV tôn trọng nông dân, coi họ là những người đi đầu trong phát triển mô hình mới, nhà thí nghiệm và cũng là những người ứng dụng kỹ thuật. KNV còn cống hiến nhiều hơn trong công tác phổ biến kiến thức cho nông dân trên địa bàn địa phương.
Nhu cầu cá nhân	Nông dân nông cốt: là những nông dân được tôn trọng nhưng không phải họ bao giờ cũng được xem là những nhà tiên phong đi đầu truyền thống.	Ý tưởng khuyến nông có sự tham gia đòi hỏi nhiều KNV có năng lực, làm việc trong môi trường độc lập và biết định hướng đối tượng tiếp cận.
Quy trình ra quyết định	Nâng cao quyền tự chủ cho người dân vùng nông thôn trong việc đối thoại cởi mở hơn với KNV.	Chú trọng nhấn mạnh vào chất lượng (mức độ hỗ trợ) lẫn nhau giữa nông dân và KNV hơn là sự chỉ đạo từ trên xuống theo truyền thống vẫn làm.

Một khi những nội dung tập huấn được xác định, bước quan trọng tiếp theo là lựa chọn phương pháp tập huấn phù hợp trong chiến lược hỗ trợ của dự án. Nhằm đạt được mục tiêu của hoạt động hỗ trợ tập huấn, giảng viên cần chọn phương pháp tập huấn phù hợp với nội dung để học viên tham gia tích cực trong quá trình bài học. Việc sử dụng một số bài tập thực hành là yếu tố cơ bản trong việc cung cấp cho các KNV cơ hội để thực hành và lặp lại hoạt động thực hành đó khi họ cần. Đồng thời, khuyến khích, thúc đẩy nâng cao năng lực công tác của KNV. Ngoài ra, sử dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia cũng giúp KNV nắm bắt hoàn toàn sự tham gia của nông dân vào việc xây dựng mô hình thí điểm và mô hình trình diễn, hỗ trợ công tác tổ chức cho việc thành lập các nhóm sở thích và những đợt tham quan thực địa (*xem thêm nội dung chương 5.2.2*).

#### 4) Giảng viên và tài liệu tập huấn:

Nâng cao năng lực trong phương pháp khuyến nông có sự tham gia là một nhiệm vụ không đơn giản do nó đòi hỏi nhiều yêu cầu như kiến thức về kỹ thuật, kỹ năng quản lý, một số nguyên tắc học tập dành cho người lớn, những kỹ năng khởi động. Một số tài liệu tập huấn là rất cần thiết để trình bày một chương trình tập huấn có sự khuyến nông hoàn thiện và được cải tiến để phù hợp với những nhu cầu khác nhau của cán bộ khuyến nông cấp tỉnh, cấp huyện cũng như KNV cấp xã. Đề xuất dự án nên sử dụng bộ tài liệu "Tập huấn

phương pháp khuyến nông có sự tham gia" do một số dự án hoạt động tại Việt Nam và một số đối tác xây dựng<sup>8</sup>

Chỉnh sửa lại một số tài liệu tập huấn hiện có của dự án cần đáp ứng được 3 yếu tố:

- Thông tin chung về khái niệm lý thuyết các chủ đề kỹ thuật,
- Kinh nghiệm thực hành với các nghiên cứu tình huống và kinh nghiệm trên đồng ruộng, và
- Kỹ năng khởi động đối với từng chủ đề cụ thể bằng cách tham gia đóng vai và tổ chức những hoạt động thực hành riêng trên thực địa (ví dụ tổ chức một ngày đi thăm đồng, tham quan trao đổi kinh nghiệm giữa các nông dân với nhau, thực hiện một số thử nghiệm quy mô nhỏ với nông dân, vv...)

Chọn lựa những giảng viên phù hợp với những kinh nghiệm tương ứng phục vụ cho công tác tập huấn ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia: Một tiêu chí lựa chọn là tài liệu tập huấn sẽ được đưa vào sử dụng phải đáp ứng yêu cầu sau: liệu tài liệu tập huấn phương pháp khuyến nông có sự tham gia có phù hợp không và có bao gồm những nội dung hoạt động thực hành cần thiết với nông dân trên đồng ruộng không? Đã có đề xuất liên hệ với trường hướng nghiệp Nông Lâm Mai Sơn và trường Đại học Nông Nghiệp Thái Nguyên, hai cơ sở có nhiều giảng viên giỏi và giàu kinh nghiệm để họ cung cấp các khoá đào tạo cho cán bộ khuyến nông tất cả các cấp.

Xin nhấn mạnh lại rằng nhu cầu tập huấn về phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho cán bộ khuyến nông tất cả các cấp là nhu cầu hết sức cần thiết và quan trọng.

### **5.2.2 Ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia PAEM**

Trách nhiệm của các tổ chức cơ quan hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông và vai trò của dự án là giúp đỡ nông dân phát triển, ứng dụng thực hành, quản lý những phương pháp nông nghiệp cải tiến. Nhiều tổ chức Chính phủ vẫn tiếp tục ghi nhận rằng việc phát triển những kỹ thuật tiên tiến có sự tham gia chính quyền địa phương cấp xã, nông dân hay các nhóm sở thích và hộ nông dân cá thể thường đem lại hiệu quả ứng dụng và nhân rộng phổ biến cao hơn. Giải pháp cho các vấn đề trong hoạt động canh tác sẽ phù hợp hơn và được chấp nhận nhiều hơn nếu nông dân đóng góp tích cực vào quá trình xử lý vấn đề và những ý kiến cũng như kinh nghiệm của nông dân được bổ sung trong quá trình tìm ra giải pháp phù hợp.

Kinh nghiệm cho thấy là người nông dân sẽ không thay đổi những thói quen canh tác của họ trừ khi họ có đủ chủ quyền trong quá trình phát triển những

---

<sup>8</sup> Bộ tài liệu đào tạo phương pháp khuyến nông có sự tham gia PAEM xuất bản vào tháng 11/2004 bằng hai thứ tiếng: tiếng Việt và tiếng Anh do các tổ chức GTZ- SFDP/MARD/SNV/EU-SLLCRDP thực hiện. Tài liệu tập huấn phương pháp khuyến nông có sự tham gia: Cẩm nang ToT cho đào tạo ToT, Hướng dẫn hỗ trợ tập huấn, Sách ToT, Training Logbook, Hướng dẫn cấp tỉnh cho phương pháp khuyến nông có sự tham gia PAEM, Hướng dẫn thực địa phương pháp khuyến nông có sự tham gia PAEM, Mô hình đào tạo cho KNV xã.

ứng dụng canh tác mới và được quyền tham gia vào tất cả các quy trình thử nghiệm kỹ thuật mới bao gồm cả quy trình tự xác định lấy nhu cầu và đánh giá các kết quả đầu ra. Nếu họ có cơ hội đóng góp vật chất cũng như sức lao động trên chính mảnh đất của họ thì người nông dân sẽ trở nên những thành viên tham gia tích cực hơn trong quá trình thử nghiệm.

Vì thế, dự án sẽ hỗ trợ Trung tâm khuyến nông tỉnh và Trạm KN huyện trong việc xây dựng quy trình và thí nghiệm những mô hình thí điểm quy mô nhỏ ở những xã mục tiêu vùng dự án trong đó áp dụng phương pháp có sự tham gia của nông dân, KNV và một số chuyên viên hướng đến mục tiêu ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia thành công. Nói tóm lại, phương pháp tiếp cận có sự tham gia là trong đó mà nông dân, KNV, và chuyên viên ngành nông nghiệp làm việc cùng nhau theo nhóm để tìm ra những giải pháp cho các vấn đề trong sản xuất nông nghiệp, những vấn đề do chính nông dân tìm ra trong quá trình sản xuất của họ. Tiếp cận phương pháp khuyến nông có sự tham gia đã được hình thành và thử nghiệm ở một vài tỉnh thông qua sự tài trợ của một số dự án do các tổ chức nước ngoài tài trợ.

Trong ý tưởng tổng thể của dự án là phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên dựa vào cộng đồng, kết hợp phương pháp khuyến nông có sự tham gia cho các vùng canh tác nông nghiệp nhằm phát huy sự tham gia của người dân vùng nông thôn. Và ngoài ra, hoạt động lập kế hoạch phát triển thôn bản (VDP) được ghi nhận như là một hoạt động cần thiết cho việc phát triển nguồn tài nguyên thiên nhiên dựa vào cộng đồng (xem nội dung hoạt động kết quả No.1 của dự án).

Do mục đích quan trọng đối với việc lập kế hoạch trong tương lai của cấp huyện và cấp tỉnh, VDP còn giúp người dân xác định vấn đề trong sản xuất nông nghiệp nói chung thông qua hoạt động lập kế hoạch có sự tham gia. Việc ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia có thể tiếp tục được duy trì, tạo thành một phương pháp có thể hỗ trợ KNV giúp đỡ nông dân của mình xác định những vấn đề cụ thể trong sản xuất nông nghiệp, cùng phối hợp với nhau tìm ra những giải pháp phù hợp để giải quyết vấn đề. Do vậy, quy trình thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia sẽ dễ dàng hơn và hiệu quả hơn nếu quy trình đó có thể thực hiện và kết nối với quy trình lập kế hoạch phát triển thôn bản VDP.

Một số bên tham gia chỉ đạo trong việc ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia là:

- Trung tâm khuyến nông tỉnh chỉ đạo chính sách chung về phương pháp tiếp cận có sự tham gia và cung cấp cán bộ kỹ thuật nếu có yêu cầu.
- Trạm Khuyến nông huyện và KNV chịu trách nhiệm khởi động các hoạt động khuyến nông có sự tham gia, thiết kế những mô hình thí điểm có quy mô nhỏ, thực hành trên thực địa, giám sát và đánh giá.

- Hộ Nông dân cá thể (nông dân nông cốt), nông dân và các nhóm sở thích là đối tượng tiếp cận/đóng vai trò chủ thể, những cá nhân tham gia vào quá trình thiết kế mô hình thí điểm nhỏ, người thực hiện và đánh giá mô hình.
- Dự án chỉ đóng vai trò người hỗ trợ trong thời gian ngắn nhằm hỗ trợ một số phương pháp huấn luyện viên và cung cấp đào tạo.

Để đạt được những bước đi thành công cho tất cả các hoạt động khuyến nông có sự tham gia, KNV phải là những cán bộ phong trào tích cực để vận động nông dân và các nhóm sở thích cùng tham gia. Việc hỗ trợ lẫn nhau giữa các hộ nông dân trong cùng một nhóm cùng chung một số sở thích giống nhau là rất phù hợp. Với các nhóm sở thích, tốt hơn là để các hộ nông dân trao đổi với nhau và KNV hướng cho họ để họ dễ dàng thích ứng tốt hơn. Chức năng và nhiệm vụ chính của các Nhóm sở thích cụ thể như sau:

- Xác định và giải quyết những vấn đề liên quan trong hoạt động canh tác nông nghiệp,
- Hành động dựa trên ý tưởng sáng tạo riêng,
- Phân tích các vấn đề trong canh tác nông nghiệp,
- Thực hiện một số mô hình thí điểm nhỏ trong hoạt động khuyến nông có sự tham gia,
- Nâng cao quá trình tự ra quyết định,
- Nâng cao sự ảnh hưởng của các chủ đề nông nghiệp trong hoạt động VDP,
- Xem hoạt động tìm ra giải pháp vấn đề và quá trình tự ra quyết định là hoạt động giành cho tất cả các nhóm sở thích,
- Tạo mọi cơ hội phát triển cho bản thân tất cả các nông dân trong cộng đồng của họ,
- Khuyến khích/Thúc đẩy việc ứng dụng những tiến bộ về khoa học kỹ thuật phát triển thông qua phương pháp khuyến nông có sự tham gia.

Nhóm sở thích làm tốt chức năng nhiệm vụ của mình sẽ tăng tính tự chủ của nông dân bằng cách đưa nông dân đi vào khuôn khổ trong quá trình lập kế hoạch và thực hiện những hoạt động xây dựng của riêng họ.

### **5.2.3 Hỗ trợ theo hình thức huấn luyện viên và giám sát cho KNV**

Một trong những nhiệm vụ chủ yếu của Trạm khuyến nông huyện là giám sát và đóng vai trò huấn luyện viên trong công việc cho KNV xã và đào tạo tại chỗ trong khi họ đang thực hiện công tác tập huấn hay thực thi công việc.

#### **Huấn luyện viên cho KNV có nghĩa là:**

- Nâng cao kỹ năng tập huấn và kỹ năng khởi động cho KNV,
- Đánh giá được những ưu điểm và khuyết điểm để tìm ra nhu cầu tập huấn của từng cá nhân và mục đích tập huấn của từng cá nhân,

- Tổ chức những hoạt động tập huấn bổ sung cho KNV.

#### **5.2.4 Trao đổi kinh nghiệm**

Nhu cầu trao đổi thông tin giữa các nông dân với nhau ngày một cao, nông dân được khuyến khích chia sẻ những nhu cầu và mong đợi cũng như đưa ra những giải pháp đề xuất liên quan đến những vấn đề gặp phải trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

Hoạt động này được tổ chức thông qua các buổi tham quan thực địa trao đổi kinh nghiệm giữa nông dân trong các thôn hay giữa nông dân trong các xã về những chủ đề cụ thể liên quan đến hoạt động sản xuất nông nghiệp hay trao đổi về những kỹ thuật canh tác cải tiến, nông dân sẽ có cơ hội được trao đổi kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau. Cần đảm bảo rằng việc liên lạc thường xuyên với nhau thông qua hoạt động tham quan thực địa sẽ giúp nông dân mở rộng thêm kiến thức của mình.

Tổ chức trao đổi kinh nghiệm trên thực địa có thể tiến hành trong phạm vi một ngày đi tham quan, theo hình thức đoàn tham quan hoặc giữa các hộ nông dân cá thể.

Tham quan trao đổi kinh nghiệm sẽ làm tăng kỹ năng trao đổi và giao tiếp giữa nông dân với nông dân hay giữa các nhóm sở thích với nhau, khuyến khích họ định hướng vấn đề cần trao đổi trên thực địa, nâng cao nhận thức về cải tiến kỹ thuật, trao đổi thông tin về kinh nghiệm sản xuất giữa các nông dân với nhau, những người có chung những vấn đề trong sản xuất nông nghiệp.

Những nông dân tham gia vào những ngày tham quan thực địa, các tua tham quan hay đơn giản chỉ là trao đổi kinh nghiệm giữa các nông dân cá thể tạo cho họ có cơ hội quan sát và hỗ trợ cho nhau đối với những vấn đề hay nội dung cụ thể mà họ cần giải quyết và những kỹ năng mà họ cần học.

Có ý kiến đề xuất là nên tận dụng tối ưu những mô hình và mô hình trình diễn do các Trạm Khuyến nông trong tỉnh và một số mô hình ở các tỉnh bạn đã thành lập để triển khai hoạt động tham quan cho nông dân. Cần lựa chọn những mô hình được xem là thành công và phản ánh đầy đủ những hoạt động sản xuất mà nông dân đi tham quan đang thực hiện. Điều quan trọng là cần đánh giá được những kết quả của các nông dân đi tham quan bằng cách tổ chức hội thảo hội ý ngắn vào cuối buổi đi tham quan hay trong lần họp nhóm sở thích tiếp theo. Bằng phương pháp phân tích sử dụng công cụ SWOT, nông dân sẽ học cách phản ánh thông tin mới trong quá trình đi tham quan thực địa và rút ra được những kết luận cá nhân nhằm cải tiến hoạt động sản xuất nông nghiệp cho chính họ.

#### **Quan tâm chú trọng đến đồng bào dân tộc miền núi:**

Đánh giá nhu cầu đào tạo được thực hiện trong vùng dự án không phản ánh được tình hình cụ thể của các nhóm đồng bào dân tộc miền núi. Hai huyện dự án có tổng cộng là 3 xã dân tộc miền núi, trong đó hai xã thuộc huyện Minh Hoá và một xã thuộc huyện Tuyên Hoá với 80% đồng bào dân tộc thuộc diện đối

nghèo. Do vậy, dự án nên tiến hành đánh giá nhu cầu đào tạo lần hai cho những xã dân tộc này.

**Liên kết mạng lưới:**

Tăng cường chia sẻ thông tin là hoạt động thực sự hữu ích giữa các tổ chức địa phương và cán bộ khuyến nông, nó thiết thực hơn việc lấy nguồn thông tin hoặc các công nghệ mới từ bên ngoài áp dụng cho nông dân tại địa phương trong khi những công nghệ này chưa được chứng minh là đã thành công hay phù hợp với điều kiện sản xuất nông nghiệp tại địa phương hay chưa. Nhằm thúc đẩy nguồn thông tin địa phương, điều quan trọng là giữa các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khuyến nông cần thường xuyên trao đổi thông tin và kinh nghiệm với nhau. Do vậy, việc liên kết mạng lưới tạo ra nhiều cơ hội để xây dựng cơ sở kiến thức giữa các đối tác với nhau, nguồn thông tin kiến thức này sẽ vượt ra ngoài phạm vi các huyện, xã để đến với nhiều bên tham gia khác nhau.

Nhằm triển khai hoạt động hiệu quả trong công tác khuyến nông, các cơ quan ban ngành liên quan cũng nên tham gia trong việc chia sẻ kinh nghiệm. Dự án có thể hỗ trợ để tổ chức một cuộc hội thảo có sự tham gia của các bên liên quan như Trung tâm Khuyến nông tỉnh, Trạm bảo vệ thực vật và Trạm Thú y. Nội dung cho cuộc hội thảo này cần tập trung thảo luận những hoạt động khuyến nông khác nhau của các đối tác tham gia nhằm tìm ra những điểm tương đồng và những khác biệt trong phương pháp tiếp cận của nhiều bên đối tác và làm thế nào để khắc phục được những điểm yếu đã xác định ra trong khi áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia trong tỉnh Quảng Bình. Tiêu đề của hội thảo có thể sẽ là “Hoà nhập chiến lược Khuyến nông tỉnh Quảng Bình”.

### 5.3 Đề xuất sửa đổi Bảng Kế hoạch ma trận và Kế hoạch hoạt động cho kết quả 2:

Với việc tham khảo chiến lược hỗ trợ của dự án đối với hoạt động khuyến nông có sự tham gia đã đề cập trong chương 5.2, nội dung Bảng ma trận (PPM) và Kế hoạch hoạt động (OP) của dự án cần chỉnh sửa lại cho phù hợp.

Nội dung đề xuất mới trong bảng sau liên quan đến nội dung hoạt động của kết quả 2.

Kế hoạch ma trận PPM xây dựng vào tháng 7/2004	Nội dung xây dựng sửa đổi vào tháng 9/ 2005
<p><b><u>Kết quả đầu ra đối với kết quả2:</u></b>            Các tổ chức đối tác địa phương và nhóm mục tiêu được hỗ trợ thiết lập, ứng dụng và phổ biến các hệ thống canh tác với năng suất cao hơn và bền vững hơn về mặt sinh thái.</p>	<p><b><u>Kết quả đầu ra đối với kết quả2:</u></b>            Các tổ chức đối tác địa phương và nhóm mục tiêu được hỗ trợ thiết lập, ứng dụng và phổ biến các hệ thống canh tác với năng suất cao hơn và bền vững hơn về mặt sinh thái thông qua việc <i>ứng dụng các phương pháp tham gia trong hoạt động khuyến nông.</i></p>
<p><b><u>Các chỉ tiêu của kết quả No. 2:</u></b>            2.1 Đến tháng 03/2006, có ít nhất 3 hệ thống canh tác bền vững (những mô hình linh động cho điều kiện canh tác trên đất bằng và đất dốc) được thử nghiệm thành công và phổ biến nhân rộng.            2.2 Đến tháng 03/2007, ít nhất 30% hộ gia đình trong tổng số 50% các thôn của dự án bắt đầu áp dụng các hệ thống canh tác bền vững.            2.3 Những hộ gia đình tham gia áp dụng hệ thống canh tác bền vững sẽ tăng thu nhập ròng từ hoạt động nông nghiệp ít nhất là 5%/năm.            2.4 Chất lượng đất nông nghiệp của các hộ tham gia được cải thiện hoặc được duy trì ở mức độ như trước khi áp dụng kỹ thuật canh tác mới.</p>	<p><b><u>Các chỉ tiêu của kết quả No. 2:</u></b>            2.1 Đến tháng 03/2006, những mô hình tập huấn phù hợp áp dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia được xây dựng trên cơ sở các chỉ tiêu phân tích của các hệ thống canh tác hiện tại và đánh giá nhu cầu tập huấn.  <i>2.2 Đến tháng 03/2006 các đối tác liên quan sẽ được tập huấn phương pháp khuyến nông có sự tham gia và bắt đầu áp dụng phương pháp tập huấn có sự tham gia cho nông dân ở những xã lựa chọn của dự án.</i>            2.3 Đến tháng 03/2007 có ít nhất 30% hộ gia đình trong các xã thí điểm lựa chọn của dự án bắt đầu áp dụng <i>kỹ thuật canh tác bền vững.</i>            2.4 Những hộ nông dân tham gia <i>áp dụng kỹ thuật canh tác bền vững</i> tăng thu nhập ròng từ hoạt động sản xuất nông nghiệp ít nhất 5%/năm.            2.5 Chất lượng đất nông nghiệp của các hộ tham gia được cải thiện hoặc được duy trì ở mức độ như trước khi áp dụng kỹ thuật canh tác mới.</p>
<p><b><u>Một số hoạt động chính, Kết quả No. 2:</u></b></p>	<p><b><u>Một số hoạt động chính, Kết quả No. 2:</u></b></p>

<p>2.1 Đánh giá và phân loại các hệ thống canh tác hiện tại, bao gồm các vai trò và nhiệm vụ cụ thể về giới.</p> <p>2.2 Xây dựng, thử nghiệm và đánh giá hệ thống khuyến nông bền vững cùng các nhóm mục tiêu.</p> <p>2.3 Nâng cao năng lực của các tổ chức đối tác liên quan thông qua phổ biến nhân rộng những hệ thống canh tác thành công.</p> <p>2.4 Hỗ trợ các tổ chức đối tác liên quan trong công tác tập huấn cho các nhóm mục tiêu về nội dung các hệ thống canh tác cải tiến.</p> <p>2.5 Tạo cơ hội tiếp cận với các nguồn đầu vào cho các nhóm mục tiêu trong công tác áp dụng các hệ thống canh tác cải tiến (nguồn tín dụng ADB, nguồn giống, phân bón vv.)</p>	<p>2.1 hoàn thành trong năm 2004</p> <p>2.2 Hoàn thành một phần đến giữa năm 2005; kiểm tra chất đất đang tiếp tục tiến hành, viết cẩm nang hệ thống canh tác đã được thay thế bằng phương pháp khuyến nông có sự tham gia.</p> <p>2.3 Nâng cao năng lực cho các tổ chức đối tác liên quan: cấp tỉnh, huyện và xã trong chiến lược thực hiện phương pháp khuyến nông có sự tham gia <i>PAEM</i>.</p> <p>2.4 Hỗ trợ Trạm Khuyến nông huyện <i>DAES</i> và <i>KNV xã CEW</i> trong công tác đào tạo các nhóm mục tiêu ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia.</p> <p>2.5 5 Tạo cơ hội tiếp cận với các nguồn đầu vào cho các nhóm mục tiêu trong công tác áp dụng các hệ thống canh tác cải tiến (nguồn tín dụng ADB, nguồn giống, phân bón vv.)</p>
---	---

**Một số hoạt động bổ sung đề xuất:**

- 2.2 Kiểm tra chất đất và viết báo cáo đang tiến hành
- 2.3 Một số hoạt động bổ sung:
  - 2.3.1 Chỉnh sửa và kiểm tra các tài liệu tập huấn và một số mô hình tập huấn cụ thể theo nguyên tắc phương pháp khuyến nông có sự tham gia *PAEM*: (tài liệu ToT, tài liệu dành cho *KNV xã CEWs*)
  - 2.3.2 Thực hiện tập huấn ToT cho cán bộ Trạm Khuyến nông huyện và Trung tâm Khuyến nông tỉnh về ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia với tài liệu ToT đã chỉnh sửa và giảng viên *PAEM* có kinh nghiệm đảm nhận (chủ đề cụ thể là: Thú y - VET, phân tích kinh tế hộ gia đình, canh tác trên đất dốc *SALT*, kỹ năng tập huấn, vai trò huấn luyện viên và giám sát vv).
  - 2.3.3 In ấn tài liệu ToT để phổ biến trong địa bàn toàn tỉnh.
  - 2.3.4 Thực hiện tập huấn *PAEM* cho *KNV xã CEWs* theo nhu cầu tập huấn do *KNV* xác định.
  - 2.3.5 Tổ chức hội thảo về chiến lược hoà nhập hoạt động khuyến nông tỉnh Quảng Bình.

#### 2.4 Một số hoạt động bổ sung:

- 2.4.1 Hỗ trợ tổ chức các khoá tập huấn về phương pháp khuyến nông có sự tham gia PAEM do KNV tổ chức cho Nông dân nông cốt từ các Nhóm sở thích (tập huấn tại chỗ về ứng dụng phương pháp khuyến nông có sự tham gia PAEM trên thực địa cùng với nông dân).
- 2.4.3 Hỗ trợ giám sát và hướng dẫn cho KNV (CEW) trong việc thực hiện các hoạt động phương pháp khuyến nông có sự tham gia PAEM tại những xã thí điểm:
- \* Tổ chức các nhóm sở thích/nông dân nông cốt
  - \* Hỗ trợ thực hiện những mô hình thí điểm quy mô nhỏ dựa trên nhu cầu của nông dân
  - \* Hỗ trợ KNV (CEW) trong công tác giám sát mô hình thí điểm với nông dân
  - \* Hỗ trợ KNV tổ chức đi tham quan thực địa giữa các nông dân với nhau
- 2.4.4 Hỗ trợ cán bộ khuyến nông huyện và KNV xã tổ chức các tua tham quan một số địa điểm có mô hình về các nội dung kỹ thuật cụ thể do nông dân tự xác định (một số mô hình được xây dựng bởi các tổ chức như; Quỹ hỗ trợ phát triển lâm nghiệp IFSP, ADB, Trung tâm Khuyến nông tỉnh - PAFEC, Trạm Khuyến nông - DAES, và một số mô hình về trồng cây ăn quả, mô hình nông lâm nghiệp kết hợp và mô hình canh tác canh tác trên đất dốc vv ...).
- 2.4.5 Thành lập mạng lưới các KNV nhằm trao đổi kinh nghiệm.
- 2.4.6 Tiến hành đánh giá nhu cầu tập huấn của đồng bào dân tộc tại hai xã thí điểm huyện Minh Hoá.
- 2.4.7 Trên cơ sở nhu cầu tập huấn của đồng bào dân tộc, thực hiện hỗ trợ những khoá tập huấn cụ thể cho đồng bào vùng dân tộc theo phương pháp ứng dụng khuyến nông có sự tham gia.
- 2.5 Một số hoạt động bổ sung được giữ nguyên.